



TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	7h30'÷8h00'	- Kiểm tra tư cách cổ đông và Đại biểu dự ĐHĐCD thường niên năm 2025. - Phát tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.	Ông Vũ Thanh Sơn và 02 ủy viên Ban Kiểm soát Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	8h00'÷8h10'	- Ổn định tổ chức, khai mạc Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội.	Ông Nguyễn Thế Hùng TV chuyên trách HĐQT Ban tổ chức Đại hội
3	8h10'÷8h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Vũ Thanh Sơn Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	8h15'÷8h20'	Chủ tọa giới thiệu: - Thư ký đại hội (2 đồng chí). - Tổ kiểm phiếu (3 đồng chí) Biểu quyết thông qua.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
		- Thông qua Chương trình làm việc ĐHĐCD thường niên năm 2025. - Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2025. - Hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết.	Ông Lê Dũng TV HĐQT
		Biểu quyết thông qua	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
Phần I: Trình bày tờ trình và chốt danh sách ứng viên thành viên HĐQT			
5	08h20'÷08h40'	(1). Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025. (2). Tờ trình Về việc Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030	Ông Nguyễn Mạnh Toàn Giám đốc
6	08h40'÷09h00'	(3). Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.	Ông Nguyễn Thế Hùng TV chuyên trách HĐQT
		(4). Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025.	
		(5). Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025.	

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
7	09h00'÷09h10'	(6). Tờ trình Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV .	Ông Lê Dũng TV HĐQT
8	09h10'÷09h15'	(7). Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Tóm tắt)	Ông Hoàng Xuân Tùng Kế toán trưởng
		(8). Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024	
9	09h15'÷09h25'	(9). Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.	Ông Trần Thanh Tùng Trưởng BKS
		(10). Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2024.	
		(11). Tờ trình về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.	
10	09h25'÷09h35'	(12) Tờ trình Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
Phần II: Thảo luận và biểu quyết các báo cáo, tờ trình			
11	09h35'÷10h00'	- Thảo luận về các Báo cáo đã được trình bày tại Đại hội. - Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
12	10h00'÷10h10'	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết	Tổ kiểm phiếu
Phần III: Bầu bổ sung thành viên HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024÷2029)			
13	10h10'÷10h25'	- Thông qua Quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử - Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT.	Ông Nguyễn Thế Hùng TV chuyên trách HĐQT
		<i>Đại hội nghỉ làm việc 10 phút</i>	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
Phần IV: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.			
14	10h25'÷10h30'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội, kết quả bầu cử.	Trưởng Ban kiểm phiếu
15	10h30'÷10h45'	- Đại hội nghỉ tại chỗ 15 phút. - HĐQT tiến hành họp phiên đầu tiên sau khi bầu bổ sung Thành viên HĐQT.	Hội đồng quản trị, Thư ký

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
16	10h45'÷11h00'	- Thành viên HĐQT ra mắt Đại hội - Tặng hoa chia tay đồng chí thôi tham gia HĐQT	Ông Nguyễn Thế Hùng Ban tổ chức Đại hội
17	11h00'÷11h15'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký Đại hội
18	11h15'÷11h25'	Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT
19	11h25'÷11h30'	Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Ông Phạm Đăng Phú Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website;
- Lưu.

BAN TỔ CHỨC
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 20/06/2025;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Vật tư - TKV. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 28/03/2025 tại văn bản số: V516/2025-MTS/VSDC-ĐK cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- b. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (*CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...*) và Giấy ủy quyền (*đối với đại diện cổ đông*) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (Nếu có) trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và nhận ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.
- d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.
- e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.
- f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
- b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
- c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép;
- d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.
- e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

i. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội người 03 người (01 Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị “HĐQT” Công ty chỉ định). Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là “Đại biểu”) đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình Thẻ căn cước/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu (đối với cổ đông cá nhân), Giấy đăng ký doanh nghiệp bản sao có chứng thực (đối với cổ đông là tổ chức), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền của cổ đông);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội, nếu cuộc họp có đủ số lượng đại biểu có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp/Cổ đông không tiếp tục dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tọa Đại hội: Thành viên phụ trách Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Giới thiệu Ban Thư ký đại hội;

- Hướng dẫn các đại biểu thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

- Trả lời những vấn đề do đại biểu yêu cầu.

- Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

5.2. Ban Thư ký đại hội:

Ban Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của đại biểu (khi cần thiết);

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các đại biểu thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các đại biểu khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các đại biểu, chuyển Chủ tọa quyết định.

Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổ kiểm phiếu

1. Tổ kiểm phiếu của Đại hội gồm 3 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Tổ Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các đại biểu tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Tổ kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Đại biểu có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;

c. Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi đại biểu.

4. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Cách thức sử dụng Thẻ biểu quyết:

- Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa.

- Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó, và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến các nội dung đã được Đại hội thông qua.

- Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì ghi nhận ý kiến giơ Thẻ biểu quyết lần cuối.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

5. Thẻ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách đại biểu phát cho các đại biểu tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký đại biểu và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Tại Đại hội này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,5,7 Điều 21 Điều lệ Công ty

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này. /s/

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Thư ký (đăng trên Website);
- Lưu VP, HĐQT.



Phạm Đăng Phú

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ-TKV

Số: 1800/BC-MTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO **KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ** **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

Phần thứ nhất **KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH** **NĂM 2024**

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận lợi:

Tình hình sản xuất của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam tiếp tục ổn định đó là thuận lợi cơ bản tạo điều kiện cho SXKD của Công ty.

Lãnh đạo Tập đoàn quan tâm thường xuyên chỉ đạo trực tiếp, kịp thời, hiệu quả thông qua cơ chế, chính sách tạo công ăn việc làm, thị trường và các cơ chế điều hành sát với thực tế tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

Công ty đã chủ động:

- Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm dầu mới phù hợp với nhu cầu từng đơn vị dùng trong hầm lò thân thiện với môi trường.
- Về thị trường tiêu thụ dầu Cominlub: Duy trì và ổn định thị trường cung ứng dầu cho Tổng công ty Đông Bắc. Tiếp tục làm việc với các mỏ để cung cấp dầu Cominlub cho các thiết bị đã hết thời gian bảo hành.
- Chủ động trong công tác dự báo, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu đầy đủ phục vụ cho sản xuất; tổ chức đấu thầu, chào giá tìm thị trường nguồn nguyên liệu có giá tốt nhất; dự trữ tồn kho dầu Ga doan hợp lý đảm bảo an toàn, hiệu quả sản xuất, cung ứng cho các đơn vị kịp thời.

2. Khó khăn:

- Năm 2024, Tiếp tục ảnh hưởng xung đột địa chính trị Nga - Ukraine, Trung Đông ngày càng gay gắt, phức tạp hơn đã tác động đến nền kinh tế toàn cầu, tình hình an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng dẫn tới mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát vẫn ở mức cao. Hoạt động sản xuất kinh doanh của TKV cũng như của Công ty đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng biến động giá cả vật tư, xăng dầu thay đổi liên tục, khó lường, dẫn tới ảnh hưởng đến công tác tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty; nợ phải thu của Công ty luôn ở mức cao, áp lực tài chính lớn.

- Thị trường, sản lượng tiêu thụ dầu nhớt Cominlub bị thu hẹp và đạt thấp nguyên nhân do cạnh tranh bởi các hãng dầu khác có thương hiệu; Nguồn nguyên liệu nhập khẩu nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

- Về công tác điều hành bốc xếp, vận tải thủy: Tiếp tục thực hiện theo điều hành của Tập đoàn và hợp đồng với Công ty Kho vận và Cảng Cẩm phả; Thời gian chờ xếp hàng, bốc hàng tại bến cảng như Đạm, Điện Phả Lại kéo dài, trung bình 10-15 ngày; lĩnh vực bốc xếp đạt thấp nguyên nhân do than trong nước tập trung chủ yếu nhận trong cầu, than chuyển tải ít, tàu than nhập của TKV thực hiện chủ yếu là tàu không cầu; thị trường bốc xếp hàng hóa ngoài TKV chưa đạt theo yêu cầu đề ra, dẫn đến việc làm của công nhân lĩnh vực bốc xếp chưa đều

- Về công tác quản lý đất đai: Việc gia hạn hàng năm đối với kho trung chuyển bến nhập dầu Vũng Hoa tác động lớn đến công tác đầu tư cho hoạt động cung ứng xăng dầu và thời gian, các thủ tục xin gia hạn đối với Sở ban ngành và chính quyền địa phương. Hiện tại Công ty đã làm việc cùng UBND thành phố Cẩm Phả Về việc giới thiệu địa điểm mới phù hợp với quy hoạch dài hạn để thay thế kho Vũng Hoa sau khi hết hạn thuê đất. Đây cũng là khó khăn của Công ty để cần giải quyết vấn đề chiến lược lâu dài và ổn định trong sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2024 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2024	THỰC HIỆN NĂM 2024	TỶ LỆ %
1	Sản phẩm chủ yếu				
a	Dịch vụ cung ứng				
	- Xăng	1000 L	3.840	4.205	109
	- Dầu Diesel	1000 L	187.500	186.495	99
	- DN,MM	1000 L	1.555	1.489	96
b	Dịch vụ cảng			-	
	- Bốc xếp	tấn	2.500.000	1.316.917	53
	- Vận tải thủy	tấn	500.000	630.588	126
c	Tiêu thụ dầu nhờn Cominlub	1000 L	5.030	3.721	74
2	Tổng doanh thu	trđ	4.173.380	4.081.899	98
3	Giá trị sản xuất	trđ	473.894	481.054	102
*	Giá trị sản xuất tính lương	trđ	473.894	479.767	101
4	Tổng chi phí trong kỳ	trđ	455.640	461.471	101
5	Lợi nhuận	trđ	18.250	19.572	107
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	11.570	12.259	106
7	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	6÷8%	7%	Đạt

2. Đánh giá kết quả công tác sản xuất năm 2024.

Năm 2024, Công ty đã đề ra các giải pháp phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD cụ thể như sau:

2.1. Giá trị sản xuất.

- ✓ Kinh doanh VTTB đạt: 156,74 tỷ đồng/110,97 tỷ đồng bằng 141,% KH
(Bằng 98,7% so với thực hiện năm 2023)
- ✓ Dầu nhờn Cominlub đạt: 230,56 tỷ đồng/273,52 tỷ đồng bằng 84,% KH
(Bằng 92,8% so với thực hiện năm 2023)
- ✓ SXKD khác (BX, VTT, khác) 94,74 tỷ đồng/89.4 tỷ đồng bằng 106% KH
(Bằng 88,7% so với thực hiện năm 2023)

2.2. Về công tác tiêu thụ cung ứng.

- ✓ Tiêu thụ Xăng dầu + DN khác: 192,18 triệu lít/192,89 triệu lít bằng 99,6% KH.
(Bằng 100,2% so với thực hiện năm 2023)
- ✓ Tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: 3,721 triệu lít/5,030 triệu lít bằng 74% KH.
(Bằng 93,4% so với thực hiện năm 2023)
- ✓ Sản lượng bốc xếp : 1,31 triệu tấn/ 2,5 triệu tấn = 53% KH
(Bằng 64% so với thực hiện năm 2023)
- ✓ Sản lượng Vận chuyển than: 0,63 triệu tấn/ 0,5 triệu tấn = 126% KH
(Bằng 90,5% so với thực hiện năm 2023)

3. Một số nguyên nhân chủ yếu tác động đến Sản lượng, doanh thu

3.1. Các yếu tố ổn định, tăng trưởng

- Sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, BLĐ điều hành trong hoạt động SXKD của Công ty; Tình hình sản xuất kinh doanh ngành than giữ vững và ổn định so với năm trước.

- Chủ động phối hợp, nắm bắt thông tin tình hình thực tế của thị trường, sản xuất để điều hành KHSXKD của Công ty.

- Công tác tái cơ cấu quản trị Công ty về một cấp từ 01/07/2024, giảm các đầu mối trung gian, tiết kiệm hao phí lao động gián tiếp.

3.2. Các yếu tố suy giảm sản lượng

- Về sản lượng bốc xếp than, hàng hóa khác: Đây là lĩnh vực chịu sự cạnh tranh của nhiều đơn vị cùng ngành nghề trên thị trường. Năm 2024 các tàu than nhập khẩu trong TKV chủ yếu là tàu bốc xếp bằng cầu nổi, các phân việc này Công ty không đủ điều kiện để thực hiện, than trong nước chủ yếu tập trung rót trong cầu, lượng than bốc xếp chuyển tải ít. Công ty phải liên danh với một đơn vị để tham gia thầu bốc xếp than bằng cầu tàu do Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả đấu thầu, do đó phải chia đều sản lượng cho liên danh; Đối với hàng hóa ngoài TKV (Clanke, xi măng...) do thị trường bất động sản Trung Quốc chưa có dấu hiệu phục hồi, xi măng Trung Quốc cũng bị dư thừa và dự báo sẽ cạnh tranh với xi măng Việt Nam vào các thị trường xuất khẩu như Philippines, Trung Mỹ, Nam Phi..; Sản lượng xi măng trong nước sẽ tiếp tục trong bối cảnh cung vượt cầu. Do chính sách thuế xuất khẩu tăng lên 10% và không được khấu trừ thuế GTGT 10% dẫn đến giá tăng Clanke trong nước cao hơn trên thị trường xuất khẩu dẫn đến các đơn vị trong nước cũng hạn chế và dừng xuất khẩu do đó hàng hóa bốc xếp Clanke, xi măng của Công ty cũng tạm dừng từ tháng 05/2024.

- Về vận tải than bằng đường thủy: Các phương tiện vận chuyển của Công ty được đầu tư từ những năm 1990 đến nay với tấn phương tiện bình quân 1.650 TPT/đoàn. Hiện tại Công ty đang khai thác 09 đoàn = 15.890 TPT (Giảm 03 đoàn so với đầu năm 2024), so với thời điểm hiện tại thì đã lạc hậu về công nghệ, tải trọng, phương tiện đã xuống cấp, chi phí sửa chữa lớn, thời gian vận chuyển cho một chuyến hàng kéo dài (bình quân từ 10-15 ngày/chuyến), quá trình khai thác không hiệu quả.

- Về tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: Sản lượng tiêu thụ giảm ở các đơn vị Tổng Công ty Khoáng sản, Công ty than Uông Bí, Nam Mẫu, Vàng Danh do cạnh tranh của đơn vị cung ứng dầu cùng chủng loại; Đối với khu vực Hòn Gai, Cẩm Phả sản lượng giảm nguyên nhân do các đơn vị hợp lý hóa sản xuất trong đồ thải, cung độ vận chuyển, một số đơn vị đóng cửa diện khai thác lộ thiên do hết thời hạn thuê đất, hết trữ lượng khai thác, một số đơn vị sáp nhập, thuê ngoài phương tiện để vận chuyển than, đất đá dẫn đến việc tiêu thụ dầu nhờn có xu hướng giảm dần qua các năm.

- Ảnh hưởng cơn bão số 3 (Yagi) đã gây hậu quả thiệt hại nặng nề trong tỉnh Quảng Ninh, ngành than và của Công ty. Gây gián đoạn trong sản xuất nhiều ngày, tác động ảnh hưởng lớn đến phục vụ sản xuất và chi phí khắc phục hậu quả thiệt hại sau mưa bão của Công ty trên 4 tỷ đồng.

4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư đã được TKV thông qua tại Văn bản số 6514/TKV-ĐT ngày 22/11/2024 của Tổng Giám đốc TKV “V/v thông báo kế hoạch đầu tư năm 2024 điều chỉnh” đối với Công ty cổ phần Vật tư - TKV là: 13.934 triệu đồng (Dự án chuyển tiếp là: 3.384 triệu đồng; Dự án khởi công mới là: 10.250 triệu đồng; Chuẩn bị dự án là: 300 triệu đồng):

Kết quả thực hiện như sau:

4.1. Dự án chuyển tiếp

*. Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023

- Tổng mức đầu tư:	18.980 triệu đồng
- Lũy kế thực hiện đến hết năm 2023:	15.363 triệu đồng
- Chuyển tiếp sang năm 2024:	1.992 triệu đồng

Trong đó:

+ Chi phí Thiết bị:	1.895 triệu đồng.
+ Chi phí tư vấn, khác:	97 triệu đồng.
- Giải ngân vốn trong kỳ (vốn CSH):	1.992 triệu đồng

Dự án đã thực hiện xong, Công ty đã tiến hành lập Báo cáo Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (tháng 7 năm 2024) để phê duyệt theo quy định.

* *Dự án: Khu nhà ở tập thể cán bộ công nhân viên và phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm*

- Tổng mức đầu tư:	4.498 triệu đồng
- Lũy kế thực hiện đến hết năm 2023:	2.947 triệu đồng
- Chuyển tiếp sang năm 2024:	1.392 triệu đồng
Trong đó:	
+ Chi phí xây dựng:	1.215 triệu đồng.
+ Chi phí tư vấn, khác:	177 triệu đồng.
- Giải ngân vốn trong kỳ (vốn CSH):	1.392 triệu đồng

Dự án đã thực hiện xong, Công ty đã tiến hành lập Báo cáo Quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (tháng 7 năm 2024) để phê duyệt theo quy định.

* *Các Dự án đảm bảo kế hoạch và tiến độ đã phê duyệt, sau khi hoàn thành đã đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra.*

4.2. Dự án khởi công mới

* *Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2024*

- Trên cơ sở Kế hoạch đầu tư xây dựng đã được TKV thông qua, Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã báo cáo TKV Thông qua và điều chỉnh chuyển bước thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2024. Ngày 05/6/2024, TKV đã có Văn bản số: 3287/TKV-ĐT, có ý kiến đối với dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2024. Sau khi điều chỉnh lại hạng mục đầu tư theo ý kiến của TKV, Dự án đã được Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư - TKV phê duyệt theo Quyết định số: 2427/QĐ-MTS, ngày 24/7/2024. Ngày 30/8/2024, TKV đã có Văn bản số: 4910/TKV-ĐT về việc thông báo điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2024 đối với Công ty. Sau khi dự án được TKV thông báo điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư, Dự án đã được Công ty tiến hành triển khai tuân thủ chặt chẽ theo đúng luật và quy định hiện hành.

- Tổng mức đầu tư dự án:	10.517 triệu đồng
Trong đó:	
+ Chi phí Thiết bị:	9.833 triệu đồng
+ Chi phí tư vấn, khác, ...:	684 triệu đồng
- Kế hoạch năm 2024 điều chỉnh:	10.250 triệu đồng
Trong đó:	
+ Chi phí Thiết bị:	9.833 triệu đồng
+ Chi phí tư vấn, khác, ...:	417 triệu đồng
- Nguồn vốn:	
+ Vay thương mại:	6.883 triệu đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	3.367 triệu đồng
- Thực hiện năm 2024:	9.987 triệu đồng
Trong đó:	
+ Chi phí thiết bị:	9.601 triệu đồng
+ Chi phí tư vấn, khác, ...:	386 triệu đồng
- Giải ngân vốn đầu tư trong kỳ:	3.205 triệu đồng

* *Dự án đảm bảo kế hoạch và tiến độ đã phê duyệt, dự kiến sau khi hoàn thành đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra.*

4.3. Chuẩn bị dự án

Các dự án trong giai đoạn chuẩn bị: Sau khi có thông báo kế hoạch đầu tư 2024 điều chỉnh của TKV ngày 22/11/2024, Công ty đã tiến hành khảo sát và hoàn thiện các thủ tục cần thiết để thực hiện chuẩn bị dự án trước khi trình báo cáo TKV thông qua và điều chỉnh chuyển bước thực hiện theo quy định.

*. *Dự án: Mua sắm đoàn phương tiện thủy*

Hiện nay, Công ty đang tiến hành khảo sát để chuẩn bị đầu tư.

- Tổng mức đầu tư theo kế hoạch/thông báo: 75.000 triệu đồng
- Chuẩn bị dự án theo kế hoạch/thông báo: 200 triệu đồng
- Thực hiện năm 2024: 0 triệu đồng

*. *Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025*

- Tổng mức đầu tư theo kế hoạch/thông báo: 23.000 triệu đồng
- Chuẩn bị dự án theo kế hoạch/thông báo: 100 triệu đồng
- Thực hiện năm 2024: 0 triệu đồng

4.4. Tình hình thanh toán, giải ngân:

- Tình hình dự kiến thực hiện vốn đầu tư năm 2024: 13.371 triệu đồng
- Huy động và giải ngân vốn đầu tư năm 2024: 6.589 triệu đồng
- Giá trị còn lại dự kiến sẽ thực hiện giải ngân vào đầu quý 1 năm 2025.
- Tình hình nợ đọng vốn đầu tư: Không.
- Tình trạng lãng phí, thất thoát vốn đầu tư: Không.

4.5. Về lĩnh vực ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển sản phẩm mới:

Triển khai nghiên cứu, đưa vào sản xuất sản phẩm COMINLUB FDAO 60 phù hợp với Tiêu chuẩn của hãng sản xuất xe Catterpillar.

Nghiên cứu, sản xuất sản phẩm COMINLUB TO4-50 sử dụng phụ gia mới AFTON Hitec H8888z, sử dụng tại thị trường Than Cao Sơn.

Đã nghiên cứu, sản xuất sản phẩm mới COMILUB SOLCENIC HL phù hợp với thị trường Than Ông Bí và các đơn vị có nguồn nước cứng cao. Theo dõi thử nghiệm trên mặt bằng, tiến tới theo dõi tại công trường khai thác.

Thử nghiệm sản phẩm Cominlub TLG SE PLUS tại Công ty Than 35 phù hợp sử dụng cho hệ giàn giá quy hồi.

Nghiên cứu, sản xuất thay thế một số nguyên liệu nhập sản xuất cho sản phẩm Chất lỏng thủy lực chống cháy, giúp giảm giá thành sản xuất so với nguyên liệu nhập từ 15 - 25%.

Tham gia công tác dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng tại các đơn vị trong và ngoài TKV.

Công tác phân tích, thử nghiệm đảm bảo trung thực, khách quan, kịp thời, không xảy ra khiếu nại về kết quả phân tích.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số từng bước đạt được những hiệu quả trong hoạt động SXKD.

Chuyển đổi hệ thống cấp phát tại kho Vũng Hoa.....

4.6. Về công tác tài chính - kế toán:

- Trong năm qua, công tác tài chính - kế toán đã có những đóng góp tích cực giúp Giám đốc kiểm soát hoạt động SXKD của công ty, kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính - kế toán đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế tài chính của TKV.

- Đáp ứng đủ và kịp thời các khoản chi phục vụ SXKD, đồng thời tăng cường công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa chi phí vốn, vòng quay vốn lưu động 8,6 vòng tăng 5% so với 2022.

- Năm 2024, Công ty sản xuất kinh doanh hiệu quả: Lợi nhuận 19.572 tỷ đạt 107% Kế hoạch, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 9,74%; tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) đạt 2,49%; Công ty bảo toàn vốn góp của cổ đông.

4.7. Công tác lao động tiền lương, chế độ lao động, đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Công tác tiền lương: Việc quản lý, sử dụng quỹ lương, chi trả tiền lương cho người lao động được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước, của TKV, tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc trả lương, riêng cán bộ quản lý thực hiện trả lương theo KPI; bổ sung lương cho người lao động dịp kết thúc quý, 6 tháng và các ngày lễ, tết tạo động lực, đòn bẩy thúc đẩy tăng năng suất lao động. Trong năm 2024, trên cơ sở mức lương vị trí việc làm và hệ thống thang lương, bảng lương của TKV, Công ty đã điều chỉnh tăng mức tiền lương vị trí việc làm và tăng mức lương tham gia BHXH cho toàn thể CBCNV.

- Công tác tổ chức: Thực hiện Đề án cơ cấu lại đã được TKV thông qua tại Quyết định số 1106/QĐ-TKV ngày 19/6/2024, Công ty đã tiến hành cơ cấu lại mô hình tổ chức quản lý kể từ ngày 01/7/2024 bao gồm các nội dung chính sau.

+ Tiếp tục duy trì tỷ lệ nắm giữ 51% cổ phần của TKV tại Công ty.

+ Duy trì Chi nhánh của Công ty tại Hà Nội.

+ Chấm dứt hoạt động các Xí nghiệp:

Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai;

Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả;

Xí nghiệp Vận tải Xếp dỡ.

+ Cơ cấu lại các bộ phận trực tiếp sản xuất, kinh doanh của 03 Xí nghiệp thành các phòng, phân xưởng trực thuộc Công ty.

+ Kết quả: Trước cơ cấu lại Công ty có 30 phòng ban, phân xưởng, với 72 cán bộ quản lý; Sau cơ cấu lại, Công ty còn 14 phòng ban, phân xưởng và Chi nhánh Hà Nội, với 43 cán bộ quản lý (giảm 16 phòng ban, phân xưởng và 29 cán bộ quản lý). Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình 1 cấp, không còn cấp trung gian là các xí nghiệp trực thuộc. Công ty thực hiện tốt việc tiết giảm lao động năm 2024, từ việc sắp xếp lại mô hình quản lý, định biên lao động. Lao động đầu kỳ 01/01/2024 là 686 người so với tổng số lao động có mặt tại thời điểm 01/01/2025 là 643 người, giảm 43 người.

- Về quản lý lao động:

+ Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương, đặc biệt là giãn cách tiền lương, tập trung nâng cao thu nhập cho các bộ phận nặng nhọc, khu vực tạo ra doanh thu, sản phẩm, công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật.

+ Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động như BHXH, cấp phát BHLĐ, chế độ ăn ca và bồi dưỡng độc hại và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, ngoài ra Công ty tổ chức khám chuyên đề cho nữ và cho người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại theo các hướng dẫn và quy định của Nhà nước, TKV và Công ty.

+ Thực hiện phân cấp quản lý lao động theo nguyên tắc (1) việc trực tiếp quản lý và sử dụng lao động thuộc thẩm quyền của trưởng phòng, quản đốc; (2) việc điều động người lao động giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền của Giám đốc Công ty. Trong năm 2024, trên cơ sở đánh giá nhu cầu lao động phục vụ sản xuất của các đơn vị tại từng thời điểm, Công ty điều động 34 lao động giữa các đơn vị một cách linh hoạt, một mặt đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất, một mặt phù hợp với nguyện vọng cá nhân người lao động; giải quyết chế độ hưu trí cho 12 người; giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động 37 trường hợp; Công ty không có trường hợp phải nghỉ do thiếu việc làm, mất việc.

+ Triển khai, áp dụng hiệu quả hoạt động của các đơn vị, phòng ban trong MTS theo chỉ tiêu đánh giá KPI; Tiền lương được nghiệm thu và thanh quyết toán hằng tháng, hằng quý theo khối lượng sản phẩm hoàn thành của cá nhân, tổ đội, phân xưởng.

- Công tác cán bộ: Công ty thực hiện đầy đủ, đúng các nội dung của Công tác cán bộ, như công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá cán bộ cuối năm và xây dựng Quy chế quản lý cán bộ theo Quy chế quản lý cán bộ TKV mới ban hành.

- Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực: Thường xuyên chọn và cử CBCNV tham gia các lớp học do Trường Quản trị Kinh doanh - Vinacomin và các đơn vị đào tạo tổ chức, nhằm nâng cao kiến thức, cập nhật những quy định mới trong tất cả các lĩnh vực công tác, đồng thời Công ty cũng tự tổ chức và thuê các đơn vị có chức năng giảng dạy các chuyên đề về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.

4.8. Một số công tác khác:

- Năm 2024, Công tác Kiểm toán nội bộ, Thanh tra pháp chế đã giúp Giám đốc Công ty tham gia rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế mới của công ty cho phù hợp với pháp luật nhà nước, Tập đoàn TKV; Duy trì thực hiện tốt quy chế phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT - Giám đốc với BCH Đảng ủy Công ty.

- Ký kết quy chế phối hợp với công an các phường trên địa bàn TP Cẩm phả, Hạ Long và các đơn vị trong TKV trong giữ gìn ANTT - Bảo vệ tài sản, PCCN.

- Công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, bảo vệ sản xuất trong năm qua được thực hiện tốt, qua công tác kiểm tra, giám sát, công tác phối hợp với các đơn vị bạn, với các cơ quan hữu quan không xảy các biểu hiện tiêu cực đảm bảo an ninh - trật tự trên địa bàn hoạt động của Công ty.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

- Năm 2024, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị đôi lúc còn thiếu sự linh hoạt để phù hợp với sự biến động của thị trường. Sản lượng thực hiện trong các lĩnh vực: Bốc xếp, tiêu thụ dầu nhờn Cominlub giảm thấp so với cùng kỳ.

- Công tác kiểm tra, giám sát của phòng ban công ty và các đơn vị còn hạn chế về phương pháp nên kết quả KTGS chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.

- Công tác đào tạo, hướng dẫn nhân viên của cán bộ chưa được quan tâm đúng mức. Một số cán bộ nhân viên còn thụ động trong công việc, thiếu kỹ năng mềm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và xử lý các tình huống phát sinh, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong năm 2024, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần quyết tâm và nỗ lực cao, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch SXKD; Đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu thi đua, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động; Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, cổ tức Đại hội đồng cổ đông đề ra và nghĩa vụ với nhà nước; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích người lao động, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập, từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho CBCNV, tạo động lực quan trọng để đẩy mạnh SXKD, góp phần xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Để có được kết quả trên, trước hết là nhờ có sự đồng tâm, đoàn kết, nhất trí cao trong điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tập thể CBCNV trong Công ty, đã dự báo được tình hình diễn biến thị trường, bám sát các chủ trương giải pháp của Tập đoàn, trên cơ sở các phương án kế hoạch đã xây dựng, thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí, mở rộng sản xuất góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD so với mục tiêu đề ra, đảm bảo an toàn và hiệu quả SXKD.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

1.1. Thuận lợi

- Năm 2025, dự báo về sản lượng sản xuất và tiêu thụ than của TKV sẽ duy trì, giữ ổn định như năm 2024 và có sự tăng trưởng về nguồn than nhập khẩu. Đây là thuận lợi cơ bản về việc làm và thu nhập cho công nhân viên.

- Về tiêu thụ vật tư trong ngành: tiếp tục thực hiện theo quyết định số 1626/QĐ-TKV ngày 30/8/2024; công văn chỉ đạo số 2548/TKV-KH+VTM+CV ngày 31/05/2023 về việc quy định về mua sắm vật tư trong ngành của Tập đoàn TKV, Công ty đã chủ động tích cực tiếp xúc với các đơn vị thành viên TKV đề nghị phối hợp tiêu thụ sản phẩm do Công ty sản xuất, đã được các đơn vị đánh giá chất lượng, hiệu quả và nhiệt tình ủng hộ. Ngoài ra, Công ty còn tích cực chủ động thực hiện văn bản số 2561/TKV-KH ngày 29/5/2020 về việc: Tăng cường sử dụng sản phẩm dầu nhờn Cominlub do Công ty Cổ phần Vật tư - TKV sản xuất, chú trọng đảm bảo chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Tập thể CBCNV đoàn kết nội bộ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của ban lãnh đạo trong điều hành sản xuất kinh doanh phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch SXKD năm 2025 đề ra.

1.2. Khó khăn

- Diện sản xuất của các đơn vị lộ thiên thu hẹp; các đơn vị hợp nhất, hợp lý hóa sản xuất đổ thải, cung độ vận chuyển giảm dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng dầu mỡ sẽ giảm dần so với những năm trước.

- Cạnh tranh của các đơn vị trong lĩnh vực cung ứng dầu nhờn; bốc xếp trên thị trường. Liên danh trong khâu bốc xếp, do vậy công tác triển khai thực hiện sẽ gặp những khó khăn nhất định trong ĐHSX.

- Chất lượng hoạt động của phương tiện vận chuyển than thấp, không hiệu quả, vòng quay phương tiện thấp, chi phí sửa chữa lớn.

- Kho cảng trung chuyển dầu Vũng Hoa được gia hạn 1 năm, đến 31/12/2025. Hiện tại Công ty đã chủ động tìm các vị trí trong khu vực Cẩm Phả, Cửa Ông để làm kho trung chuyển, bến nhập dầu và đề nghị TP Cẩm Phả cập nhật bổ sung quy hoạch. Tuy nhiên hiện nay vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn về việc tìm địa điểm mới phù hợp với quy hoạch chung và có tính ổn định lâu dài để xây dựng kho sau khi kho Vũng Hoa hết hạn 31/12/2025.

II. MỤC TIÊU:

Để phấn đấu hoàn thành vượt mức và toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2025 với chủ đề “AN TOÀN - ĐOÀN KẾT - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ”, Công ty cần phải chú trọng đến một số mục tiêu, nhiệm vụ:

1. Sản xuất đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, phương tiện thiết bị, an toàn vốn kinh doanh. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp SXKD, triển khai các giải pháp quản trị, tăng doanh thu, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, thực hiện tốt công tác khoán quản chi phí, nâng cao hiệu quả bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

2. Xây dựng môi đoàn kết, thống nhất nội bộ, gắn kết tinh thần, ý thức tự lực, tự cường, phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong một tập thể cùng hướng đến và đạt mục đích chung hoàn thành thắng lợi toàn diện nhiệm vụ chính trị của Công ty năm 2025.

3. Chủ động thích ứng, linh hoạt công tác điều hành sản xuất trong mọi tình huống; mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm dầu nhờn Cominlub, dịch vụ cung ứng, phát huy tối đa năng lực, mở rộng và phát huy các lợi thế cơ sở hạ tầng sẵn có các ngành nghề dịch vụ của Công ty; Đầu tư có trọng điểm các công trình kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất nhanh nhất, đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty trong giai đoạn hiện nay.

4. Đổi mới, sáng tạo áp dụng công nghệ tiên tiến đẩy mạnh các chuỗi sản phẩm và chuỗi giá trị gia tăng; Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án chuyển đổi số và liên thông cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý, nghiên cứu, điều hành sản xuất.

5. Tiếp tục thực hiện tốt công tác truyền thông đến CBCNV về sắp xếp, bố trí lao động sau công tác tái cơ cấu quản trị trong toàn Công ty; Xác định những mục tiêu chiến lược, và những giải pháp phù hợp có tính đột phá để thực hiện thắng lợi, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2025
A	Kế hoạch SXKD:		
1	Chỉ tiêu hiện vật:		
	- Dầu DO, Xăng, DN, mỡ máy	1.000 lít	185.410
	- Dầu nhờn COMINLUB	1.000 lít	4.000
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	1.600
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	600
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	3.950.100
3	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	471.100
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.000
5	Tiền lương bình quân	1000 đ/người/tháng	12.445
B	Kế hoạch trả cổ tức	% Vốn điều lệ	6÷8%
C	Kế hoạch tuyển dụng LĐ	Người	-
D	Kế hoạch ĐTXD		
1	Duy trì sản xuất	Triệu đồng	10.980
2	Mua sắm đoàn phương tiện thủy - Công ty cổ phần Vật tư - TKV	Triệu đồng	34.102

Ghi chú: Sản lượng; Doanh thu; Giá trị sản xuất; Giá trị tổng mức đầu tư sẽ được điều chỉnh cho phù hợp sau khi Công ty dự kiến thực hiện kế hoạch năm và hoàn thiện các đề án khả thi thực hiện trong năm thông qua HĐQT Công ty trình TKV phê duyệt thực hiện nhằm đảm bảo kết quả thi đua toàn Công ty.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐIỀU HÀNH KH SXKD NĂM 2025:

1. Triển khai Kế hoạch PHKD với các đơn vị trong Tập đoàn:

Công ty tiến hành tham gia đấu thầu; liên kết dự thầu, ký hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị thành viên trong TKV theo Kế hoạch phối hợp kinh doanh trên các lĩnh vực dịch vụ cung ứng vật tư, xăng dầu, dầu mỡ nhờn các loại; cung ứng dầu nhờn Cominlub; hàng bảo hộ lao động (BHLĐ) & ống gió lò...; bốc xếp than xuất, nhập khẩu; vận chuyển than bằng đường thủy theo các chỉ tiêu kế hoạch PHKD và các thị trường dịch vụ ngoài TKV theo năng lực.

2. Các giải pháp chỉ đạo, điều hành kế hoạch PHKD; duy trì và nâng cao năng lực sản xuất của Công ty năm 2025:

Để triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch PHKD năm 2025. Đảng ủy, Ban lãnh đạo Công ty và các hệ thống chính trị đã triển khai xây dựng Nghị quyết chỉ đạo, các giải pháp thực hiện và tích cực công tác truyền thông nội bộ về điều kiện, tình hình sản xuất hiện tại của Công ty để tạo sự đoàn kết, đồng thuận và quyết liệt chỉ đạo với các nội dung giải pháp chỉ đạo, điều hành cụ thể:

2.1. Về công tác SX và kinh doanh xăng dầu, vật tư:

Trong tình hình hiện nay, công tác sản xuất, kinh doanh vật tư cần được định hướng một số vấn đề sau:

** Đối với lĩnh vực sản xuất và cung ứng dầu nhờn Cominlub:*

Năm 2025, Công ty tiếp tục xác định đây là khâu quan trọng chiến lược để đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Phấn đấu thực hiện sản lượng tiêu thụ là: 4,0 triệu lít dầu nhờn COMINLUB các loại; Mở rộng thị trường tiêu thụ ngoài ngành đạt từ 500 -:- 550 nghìn lít năm 2025; Tiếp tục triển khai nghiên cứu phát triển các sản phẩm dầu nhờn bán tổng hợp, sản phẩm mới cao cấp có tính ưu việt sử dụng tại các hệ thống giàn chống cơ giới hóa tại các đơn vị sản xuất hầm lò và đa dạng các dòng sản phẩm thông dụng đưa vào sử dụng thay thế các sản phẩm dầu hăng khác trên thị trường.

- Tiếp tục nghiên cứu đa dạng hóa nguyên vật liệu đầu vào; các hình thức chào giá cạnh tranh các chủng loại sản phẩm mới với chất lượng tốt và giá thành tối ưu để tăng khả năng cạnh tranh thích ứng điều kiện thực tế khan hiếm nguồn cung và đứt gãy phụ gia sản xuất, chú trọng các giải pháp giảm giá thành sản phẩm. Tập trung các nguồn lực để giữ vững thị trường, từng bước tăng thị phần tại khu vực Quảng Ninh và có kế hoạch mở rộng tại khu vực Tây nguyên, Tổng Công ty khoáng sản, Tổng Công ty điện, duy trì thị trường Tổng Công ty Đông Bắc ...

* *Đối với kinh doanh xăng dầu*: Xây dựng phí dịch vụ cung ứng dầu ga doanh trình TKV trong điều kiện các chi phí đầu vào, điều kiện sản xuất thay đổi, tăng cao. Theo dõi diễn biến giá cả xăng dầu, cân đối lượng tồn kho dự trữ hợp lý trong kỳ nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. chủ động đảm bảo nguồn cung phục vụ cho nhu cầu sản xuất của các đơn vị trong TKV.

* *Đối với kinh doanh vật tư phụ tùng*: Cần phát huy tốt hơn nữa thị phần cung ứng để tăng doanh thu. Lĩnh vực này cần đặc biệt lưu ý kiểm soát hồ sơ, chứng từ, nguồn gốc hàng hóa, rủi ro, an toàn vốn và con người.

Tiếp tục tăng cường các biện pháp tiếp thị, mở rộng thị trường nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng, đặc biệt là đối với sản phẩm dầu cominlub, kinh doanh vật tư. Thực hiện tốt việc các chỉ tiêu, nội dung đã cam kết trong Hợp đồng phối hợp kinh doanh.

2.2. Công tác quản trị; điều hành SXKD:

- Tăng cường công tác quản trị doanh thu, chi phí, quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, an ninh trật tự, PCCN và bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trong sản xuất; tăng cường công tác quản lý đất đai, phát huy hiệu quả sử dụng đất đúng mục đích.

- Thực hiện các biện pháp quản lý trong mua sắm, chi tiêu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các chi phí không có trong kế hoạch phải báo cáo xin ý kiến trước khi thực hiện.

Tiếp tục hoàn thiện Quy chế khoán doanh thu, chi phí; Quy định mua sắm vật tư, hàng hóa; Quy định thuê ngoài... làm cơ sở để thực hiện với đầy đủ các chế tài, cơ chế khuyến khích, chế độ thưởng phạt rõ ràng. Cùng với việc phấn đấu tăng doanh thu, Công ty nhận thức được phải tiết kiệm chi phí trong tất cả các yếu tố để đạt hiệu quả cao trong SXKD, trả cổ tức ở mức cao nhất cho các cổ đông bằng các biện pháp:

- Rà soát, hoàn thiện lại tất cả các định mức kinh tế kỹ thuật ở các khâu để tiết giảm chi phí. Đặc biệt định mức hao hụt cho các khâu vận chuyển, tồn chứa, cấp phát dầu; định mức nguyên nhiên vật liệu ở tất cả các khâu sản xuất để phấn đấu thực hiện đảm bảo quy định.

- Rà soát kỹ thuật an toàn, chất lượng các phương tiện, thiết bị đã lạc hậu, không hiệu quả trong sản xuất cho dừng hoạt động tránh lãng phí.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong từng lĩnh vực quản lý. Áp dụng công nghệ thông tin và khai thác tối đa hiệu quả của các thiết bị trong các lĩnh vực quản lý hiện có của Công ty.

- Bố trí điều hành hợp lý phương tiện vận tải thủy, bộ để tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu bởi vì lãng phí lớn nhất là trong khâu điều hành.

- Tăng cường thu hồi công nợ để giảm chi phí tài chính. Đề nghị Tập đoàn có cơ chế hỗ trợ Công ty về thanh toán bù trừ công nợ nội bộ trong TKV.

- Tăng cường tiếp thị, mở rộng thị trường các ngành nghề chủ yếu:

+ Lĩnh vực bốc xếp: Ngoài sản lượng than bốc xếp (xuất khẩu; nhập khẩu) với các Công ty Kho vận, Công ty, đơn vị chủ động tìm hiểu, khai thác mở rộng thị trường bốc xếp hàng hóa ngoài TKV tại vùng neo Hòn nét đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

+ Lĩnh vực vận tải thủy: Nâng cao chất lượng phương tiện, tăng hệ số huy động, tăng vòng quay phương tiện; Điều hành hiệu quả tuyến vận chuyển than Đạm, Điện theo chỉ tiêu, hợp đồng của TKV và vận tải than cho Công ty kho vận Cẩm Phả. (Kết hợp hàng hóa vận chuyển 2 chiều đối với khu vực Đá Bạc, Uông Bí)

2.3. Về giải pháp kỹ thuật, công nghệ và đầu tư:

- Lĩnh vực cung ứng xăng dầu, vật tư: Công ty xác định phục vụ cho các đơn vị trong TKV ổn định về sản lượng và doanh thu; nâng cao chất lượng phục vụ; Đầu tư, đổi mới, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại và phù hợp để quản lý nội bộ và chia sẻ thông tin cùng các mỏ tăng cường quản lý: áp dụng hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động thông qua thiết bị cảm ứng từ. Tiếp tục duy trì và mở rộng việc áp dụng hệ thống cấp dầu tự động thông qua thiết bị cảm ứng từ tại các đơn vị trong và ngoài TKV.

- Thay thế, đầu tư hệ thống phần mềm kế toán quản lý phù hợp đáp ứng với công việc trong việc viết hóa đơn bán hàng, cập nhật tự động doanh thu và tính thuế; chi phí, giá thành, công nợ... phần mềm quản lý kỹ thuật và các ứng dụng công nghệ trong điều hành sản xuất chung toàn Công ty.

- Tiếp tục làm việc với UBND TP Cẩm Phả, các sở ban ngành trong việc giới thiệu vị trí phù hợp với quy hoạch chung, dài hạn để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng kho trung chuyển, bến nhập dầu, chuẩn bị sẵn sàng dịch vụ hậu cần cho những năm tiếp theo đảm bảo đáp ứng kịp thời cho sản xuất.

- Phương tiện vận chuyển dầu: Tiếp tục đầu tư thêm các phương tiện xe chuyển tải dầu có dung tích 18.000 lít/xe; các thiết bị phục vụ cho cấp phát xăng dầu.

- Lĩnh vực vận tải thủy: Rà soát, cân đối năng lực phương tiện vận chuyển có chất lượng, hiệu quả khai thác đưa vào sản xuất. (niêm cất chờ thanh lý các đoàn phương tiện kém chất lượng, chi phí sửa chữa lớn theo đánh giá, phân loại chất lượng, giá trị khấu hao, sửa chữa còn lại đảm bảo đúng quy định). Tiết giảm tối đa chi phí sửa chữa theo phương án duy trì và lộ trình giảm dần, loại bỏ các đoàn có tải trọng thấp $\leq 2.000\text{TPT}$ /đoàn đến năm 2027. Triển khai thực hiện dự án đầu tư mua sắm phương tiện thủy có tải trọng từ 4.000TPT trở lên để duy trì ngành nghề dịch vụ vận chuyển than của Công ty.

- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư duy trì sản xuất năm 2025 theo đúng kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc. Tuyển dụng lao động kỹ thuật, chất lượng cao đáp ứng ngay yêu cầu công việc đề ra.

2.4. Về công tác tái cơ cấu quản trị, sắp xếp lao động:

- Tiếp tục rà soát, định biên lại lao động các phòng ban Công ty, đơn vị đảm bảo tinh, gọn. Phát huy thế mạnh các đơn vị sản xuất, từng ngành nghề kinh doanh có hiệu quả của Công ty. Thực hiện khoán lương cho từng phòng ban, bộ phận đảm bảo thu nhập cho người lao động và trả lương công bằng theo vị trí.

- Tiếp tục công tác rà soát, đánh giá các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh không có hiệu quả để sắp xếp lại, tái cơ cấu quản trị nhằm phát huy hiệu quả và bảo toàn phát triển vốn.

2.5. Công tác thi đua, tuyên truyền và đời sống, văn hoá, xã hội.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong năm 2025, năm cuối của nhiệm kỳ kế hoạch 2020-2025; Tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông; Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị vào việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản, giải pháp quản lý điều hành của Công ty, chú trọng công tác tư tưởng, tuyên truyền giáo dục cho người lao động hiểu rõ và chia sẻ với những khó khăn chung của Tập đoàn và của Công ty, tạo sự đồng thuận trong công tác điều hành sản xuất, tiết giảm chi phí, thực hành tiết kiệm - chống lãng phí; tuyên dương, khen thưởng động viên kịp thời các cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc, các tập thể tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Đẩy mạnh các hoạt động Văn hóa - TDTT góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với CNVC về khám sức khỏe, kiểm tra môi trường, trang bị BHLĐ, tổ chức tham quan, điều dưỡng, nghỉ mát, trao đổi kinh nghiệm, phấn đấu để nâng cao thu nhập tiền lương. Tổ chức thăm hỏi, động viên, trợ cấp các trường hợp khó khăn, tai nạn, đề cao tinh thần tương thân tương ái đoàn kết trong công ty. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch, xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2024; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2025 rất mong nhận được sự thông qua, phê chuẩn, chỉ đạo tạo điều kiện mọi mặt của Đại hội đồng cổ đông để Công ty triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch Phối hợp kinh doanh năm 2025 đã đề ra./

Nơi nhận: 

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Mạnh Toàn



Số: 1801/TTr-MTS

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030
Công ty Cổ phần Vật tư TKV

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Công văn số: 1156/TKV-KH ngày 5/3/2025 của TKV Về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 05 năm 2026-2030.

Để Công ty có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện. Công ty Cổ phần Vật tư - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030, cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 5 năm					Cộng 5 năm
			Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	
1	Lao động - tiền lương							
	- Lao động định mức	người	630	610	590	570	550	
	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	12.950	13.434	13.947	14.252	15.141	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	4.013.603	3.931.824	3.949.893	3.768.770	3.689.519	19.353.609
	Doanh thu SXKD khác	Tr.đồng	4.013.603	3.931.824	3.949.893	3.768.770	3.689.519	19.353.609
3	Lợi nhuận tổng số	Tr.đồng	20.200	20.416	20.605	20.868	21.020	103.109
	- Sản xuất khác	Tr.đồng	20.200	20.416	20.605	20.868	21.020	103.109

Trên đây là các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, phê duyệt để Công ty có cơ sở triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Mạnh Toàn

Số: 03/BC- HĐQT-MTS

Hạ Long, ngày 2 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo trước Đại hội hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025, như sau:

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 21 phiên bằng hình thức họp trực tiếp kết hợp trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản. Các kỳ họp Hội đồng quản trị đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời để Giám đốc công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Đăng Phú	21/21	100%	
2	Tạ Quang Tuấn	21/21	100%	
3	Nguyễn Thế Hùng	21/21	100%	
4	Lê Dũng	21/21	100%	
5	Phạm Văn Hiền	12/21	57,1%	Miễn nhiệm 20/6/2024
6	Đặng Hoài Nam	9/21	42,9%	Bỏ nhiệm 20/6/2024

b) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành)	20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2019 ÷ 2024)	20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)
2	Tạ Quang Tuấn	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty		
3	Nguyễn Thế Hùng	Thành viên chuyên trách HĐQT (Không điều hành)		
4	Lê Dũng	Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn (Không điều hành)		
5	Phạm Văn Hiền	Thành viên HĐQT	20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2019 ÷ 2024)	
6	Đặng Hoài Nam	Thành viên HĐQT (Không điều hành)		20/6/2024 ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029)

Trong 05 thành viên HĐQT có 04 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

HĐQT với trách nhiệm quản lý mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty đã tăng cường công tác quản lý doanh nghiệp, chống lãng phí đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm nắm bắt, phản ánh và đánh giá đúng đắn về việc chấp hành pháp luật, qua đó kịp thời chấn chỉnh hoặc áp dụng các biện pháp phù hợp, giúp doanh nghiệp khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

HĐQT tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty, đã duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời vào ngày 20/6/2024, đã tổ chức 21 phiên họp, ban hành 47 Nghị quyết và ban hành 61 Quyết định với các nội dung chủ yếu: Về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Vật tư - TKV đến năm 2025; Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh Công ty; Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất quy chế quản lý; Các quy chế làm việc, sửa đổi bổ sung và ban hành mới như: Quy chế Kinh doanh và quản lý vật tư trong Công ty; Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy quân sự trong Công ty; Quy chế giao khoán, quản trị chi phí kinh doanh trong Công ty; Quy chế quản lý Đầu tư và xây dựng của Công ty; Quy chế quản lý tài chính của Công ty; Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty; Quy chế quản lý cán bộ của Công ty,... HĐQT đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty. (Chi tiết tại phụ lục 01 và 02 kèm theo).

Về việc thực hiện nộp hồ sơ đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. HĐQT đã xem xét tình hình kinh doanh, tuy nhiên do quá trình thực hiện cơ cấu lại của Công ty chưa được hoàn tất, vì vậy Công ty chưa thể nộp hồ sơ niêm yết trong năm 2024.

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công đã hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy khả năng; năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, của Đảng ủy Than Quảng Ninh cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện, ủng hộ, giúp đỡ của các đơn vị trong Tập đoàn TKV. Đặc biệt được sự quan tâm của Tập đoàn chỉ đạo quyết liệt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị chi phí thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn nên đã tạo điều kiện cho Công ty thực hiện tốt kế hoạch phối hợp kinh doanh với các đơn vị trong Tập đoàn trong việc cung ứng và sử dụng vật tư, xăng dầu, bốc xếp... Công ty phấn đấu thực hiện chiến lược phát triển bền vững, đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn và môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, kỷ luật lao động và an toàn xã hội. Đảng bộ Công ty tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện mô hình sản xuất kinh doanh đảm bảo phù hợp, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí. Công ty đánh giá có 3 thuận lợi cơ bản:

- Thứ nhất, là một đơn vị trong TKV, làm nhiệm vụ hậu cần cho sản xuất, kinh doanh than, Công ty Cổ phần Vật tư - TKV luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện, cũng như sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, sự hợp tác, ủng hộ của các đơn vị trong TKV đối với việc sử dụng các hàng hóa, dịch vụ mà Công ty cung cấp, như xăng dầu, dầu nhờn Cominlub, vật tư phụ tùng, sản phẩm may công nghiệp, dịch vụ bốc xếp, vận tải than đường thủy nội địa... (gần 100% doanh thu của Công ty đến từ các đơn vị trong TKV).

- Thứ hai, Công ty đã hoàn thành cơ cấu lại từ ngày 01/7/2024, với việc chuyển từ mô hình 2 cấp về 1 cấp, giảm các đầu mối quản lý cấp trung gian, tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp, các hoạt động sản xuất kinh doanh không gián đoạn, việc làm, thu nhập và tâm lý người lao động ổn định.

- Thứ ba, đội ngũ hơn 643 cán bộ công nhân viên giàu nhiệt huyết, lành nghề và có nhiều kinh nghiệm trong lao động sản xuất, đã đóng góp rất quan trọng vào kết quả sản xuất kinh doanh.

Nhìn lại năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp những khó khăn, thách thức không nhỏ. Những khó khăn, thách thức đó đến từ môi trường kinh tế xã hội, môi trường kinh doanh và những khó khăn có tính chất nội tại, bao gồm.

- Thứ nhất, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, môi trường an ninh toàn cầu đi xuống, đặc biệt tại các khu vực là nơi sản xuất các nguyên, nhiên liệu chủ yếu cho thị trường thế giới, đã ảnh hưởng đến 2 lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty là cung ứng xăng dầu và sản xuất dầu nhờn, do nguồn cung khan hiếm, giá nguyên, nhiên liệu khó dự đoán.

- Thứ hai, Công ty Than Cao Sơn dừng khai thác khai trường Tây nam Đá Mài, Công ty Than Đèo Nai và Công ty Than Cọc Sáu hợp nhất, tối ưu hóa cung độ vận tải đất đá, cũng đã ảnh hưởng đến việc tiêu thụ nhiên liệu, dầu nhờn của Công ty (đây là 3 khách hàng tiêu thụ nhiên liệu lớn nhất của Công ty).

- Thứ ba, cơn bão số 3 đã tàn phá và gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Công ty cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp, bão gây hư hại các vị trí sản xuất, kho tàng, văn phòng làm việc, phải mất nhiều ngày và nhiều chi phí để khắc phục đưa sản xuất trở lại bình thường.

- Thứ tư, lĩnh vực bốc xếp giảm sâu (năm 2024 bốc xếp 1,3 triệu tấn than bằng 53% kế hoạch, doanh thu 6,4 tỷ đồng bằng 47% kế hoạch) là một khó khăn, tồn tại, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất chung toàn Công ty. Công ty đã nỗ lực tham gia dự thầu và trúng thầu gói bốc xếp than cho TKV bằng cầu tàu, nhưng sản lượng thực hiện theo hợp đồng với TKV năm 2024 thấp. Công ty đã thực hiện các giải pháp tìm kiếm việc làm, đẩy mạnh bốc xếp hàng ngoài để bù đắp khó khăn, đảm bảo đời sống CBCNV, tuy nhiên đến nay kết quả của lĩnh vực này vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.

- Thứ năm, còn tồn tại sự mất cân đối giữa lực lượng lao động trực tiếp và gián tiếp (lao động gián tiếp chiếm 23%, phục vụ phụ trợ 10%, lao động trực tiếp 67% tổng số lao động). Công ty thực hiện cơ cấu lại được 6 tháng, nhận thức của người lao động tuy đã có thay đổi nhưng sự thấu hiểu, chia sẻ và đồng hành cùng Công ty về nội dung, hiệu quả của đề án có lúc còn chưa được như mong muốn.

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, HĐQT Công ty đã có những định hướng, chủ trương và chỉ đạo sâu sát, kịp thời cộng với sự chủ động, nhanh nhạy của bộ máy điều hành và những cố gắng, nỗ lực của tập thể người lao động công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ với kết quả như báo cáo của Giám đốc điều hành đã trình bày.

Năm 2024, hoạt động tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu. Bằng các biện pháp điều hành quyết liệt, Công ty đã chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với thị trường trong từng thời kỳ, chủ động điều hành tồn kho xăng dầu và nguyên vật liệu sản xuất dầu nhờn COMINLUB một cách hợp lý, tích cực thu hồi công nợ. Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 khá tốt; lợi nhuận năm 2024 đạt 19.572 triệu đồng đạt 107% so với kế hoạch đề ra. Công ty dự kiến báo cáo Đại hội đồng cổ đông trả cổ tức cho cổ đông 7%/vốn điều lệ, đạt mức nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đặt ra cho năm 2024.

Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế với Nhà nước, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách xã hội và các chế độ khác với người lao động theo đúng các quy định của Pháp luật.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc giám sát cán bộ quản lý, bộ máy điều hành thông qua chức trách nhiệm vụ được phân công và kết quả công việc được giao, yêu cầu báo cáo thường kỳ, đột xuất phản ánh kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có giải pháp kịp thời. Thường xuyên kiểm tra tình hình SXKD và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót.

HĐQT đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực của Giám đốc và bộ máy điều hành đã vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đối chiếu với quy định của Điều lệ cũng như các Quy chế, quyết định, nghị quyết mà HĐQT đã ban hành, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều chấp hành đúng và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

4.1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:

Là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành, song Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng vai trò, vị trí của mình. Năm 2024, thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và được cụ thể hóa bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện, đề ra nhiều biện pháp quản lý kịp thời khắc phục khó khăn và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn, tài sản - an toàn lao động. Kết quả năm 2024, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu theo Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn TKV, đồng thời Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách Nhà nước.

4.2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Các cán bộ quản lý của Công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc. Các cán bộ quản lý của Công ty đã được Giám đốc phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cá nhân trên từng lĩnh vực, nhằm mục tiêu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ; Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã có những tham mưu, đề xuất triển khai nhiệm vụ do Giám đốc giao đạt hiệu quả. Trong nhiệm kỳ qua, các cán bộ quản lý đã được Hội đồng quản trị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đánh giá chung: Năm 2024, hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời đã giúp cho việc quản lý, điều hành SXKD của Công ty năm 2024 đạt kết quả tốt trong bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Để đạt được kết quả trên, bên cạnh sự nỗ lực cố gắng của từng thành viên Hội đồng quản trị, còn có sự quyết tâm, nhiệt tình hợp tác tích cực của các thành viên Ban kiểm soát, Ban giám đốc, các phòng đơn vị liên quan của Công ty và các cổ đông của Công ty.

4.3. Báo cáo HĐQT về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty:

Căn cứ điểm p, khoản 3, điều 27 Điều lệ Công ty Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty. Ngày 15/01/2025 thực hiện Quyết định số: 62/QĐ-TKV ngày 14/01/2025 của HĐQT Tập đoàn TKV Về việc thay đổi nhân sự Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. HĐQT Công ty đã ban hành Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT-MTS ngày 15/01/2025 của HĐQT Công ty Về việc thay đổi nhân sự Giám đốc Công ty. Tại Nghị quyết này, HĐQT đã quyết nghị chấp thuận Đơn từ nhiệm ngày 15/01/2025 của Ông Tạ Quang Tuấn về việc xin thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty, từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân, kể từ ngày 16/01/2025. Đồng thời HĐQT Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Nguyễn Mạnh Toàn giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, kể từ ngày 16/01/2025, thời hạn giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày được bổ nhiệm. Ông Nguyễn Mạnh Toàn là người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

Trong bối cảnh năm 2025, chúng ta đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức dự báo sẽ tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, chúng ta đã xác định rõ những điều cần làm để vượt qua giai đoạn này. HĐQT mong muốn tất cả các bộ phận nỗ lực hơn nữa trong việc củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa các nguồn lực. Để đạt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã đề ra HĐQT chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành Công ty thực hiện một số vấn đề trọng tâm sau đây:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đảm bảo an toàn về người, vốn, tài sản và nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Thực hiện đúng luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Quản trị doanh nghiệp tập trung vào các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đề ra. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty.

- Tiếp tục thực hiện đề án cơ cấu lại Công ty (*Theo Quyết định số 1535/QĐ-MTS ngày 20/6/2024 của Công ty*), trọng tâm là: (i) Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, tình hình hoạt động của mô hình tổ chức hiện tại để tiếp tục triển khai định hướng phát triển Công ty sau cơ cấu lại và xây dựng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo (2026-2030); (ii) Định biên lại lao động, tính toán để có cơ cấu lao động hợp lý với mục tiêu tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí lao động sống; (iii) Hàng quý tổ chức kiểm điểm, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện.

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty hoàn thiện các thủ tục cần thiết theo quy định về niêm yết chứng khoán để triển khai cho phù hợp với tình hình kinh doanh và quy định của Nhà nước.

- Thực hiện tốt quy chế, quy định về công tác khoán, quản trị chi phí, về tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và triệt tiêu rủi ro trong kinh doanh.

- Tích cực nghiên cứu thị trường để tìm kiếm việc làm mới, mở rộng thị phần, thị trường để tăng doanh thu, tiếp tục nâng cao đời sống của người lao động.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý, các định mức kinh tế kỹ thuật,... cho phù hợp với quy định của cấp trên, của Nhà nước.

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong doanh nghiệp; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, trong đó tập trung vào việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD (như: công tác đầu tư, thuê ngoài, lao động, tiền lương, phương án kinh doanh,...; giám sát tài chính; giám sát việc triển khai, thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị,...).

- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất; Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản; tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu; tiếp tục có các giải pháp để xây dựng thương hiệu Công ty, thương **hiệu sản phẩm; xây dựng văn hoá doanh nghiệp.**



- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý, vận chuyển và kinh doanh xăng dầu tại các trạm cấp, điểm cấp, công tác quản lý xử dụng đất đai, công tác an ninh trật tự và an toàn tài sản; Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị theo kế hoạch đã xây dựng (như tổ chức kiểm tra giám sát tại hiện trường; làm việc với Ban lãnh đạo Công ty, các phòng ban, phân xưởng về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát (nghị quyết của Hội đồng quản trị, các dự án đầu tư 2025, kế hoạch đầu tư 2026, thực hiện quy chế, quy định của công ty,.....).

3. Chỉ đạo bộ máy điều hành tăng cường công tác nghiên cứu và có các giải pháp giữ vững và mở rộng thị trường, thị phần bán hàng.

4. Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực thông qua các hình thức đào tạo, đào tạo lại, tuyển dụng,.... để có đội ngũ lao động có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu SXKD theo tình hình mới.

5. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty để thực hiện mục tiêu chung AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

Trên đây là những kết quả chính trong hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2025.

HĐQT xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các Quý Cổ đông./

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú



Phụ lục I
CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ban hành kèm Báo cáo số 03/BC- HĐQT-MTS ngày 02/4/2025 của HĐQT Công ty)

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	01/24/NQ- HĐQT-MTS	10/01/2024	1. HĐQT xem xét tờ trình số 2800/TTr-MTS ngày 29/12/2023 của Công ty về việc xin thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024. 2. HĐQT xem xét tờ trình số 3750/TTr-MTS ngày 27/12/2023 của Công ty về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2023. 3. HĐQT xem xét tờ trình số 16/TTr-MTS ngày 03/01/2024 của Công ty về việc thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan năm 2024. 4. HĐQT thông qua các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2024.
2	02/24/NQ- HĐQT-MTS	10/01/2024	1. HĐQT xem xét báo cáo Kiểm toán nội bộ năm 2023. 2. HĐQT xem xét Báo cáo việc thực hiện các nội dung công việc theo NQ HĐQT năm 2023 của Công ty. 3. HĐQT xem xét phương án sơ bộ về Tái cơ cấu Quản trị Công ty. 4. HĐQT xem xét thông qua chủ trương và phương án bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội. 5. HĐQT xem xét thông qua HĐQT triển khai công tác quản lý.
3	03/24/NQ- HĐQT-MTS	15/01/2024	HĐQT xem xét tờ trình số: 106/TTr-MTS ngày 11/01/2024 của Giám đốc Công ty về việc thông qua bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội.
4	04/24/NQ- HĐQT-MTS	29/01/2024	1. HĐQT xem xét tờ trình số: 224 /TTr-MTS ngày 24/01/2024 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 01 - 01 tháng và phương hướng tháng 02 năm 2024. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.
5	5/24/NQ- HĐQT-MTS	05/02/2024	HĐQT xét tờ trình số 316/TTr-MTS ngày 02/02/2024 của Giám đốc Công ty về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024.
6	6/24/NQ- HĐQT-MTS	21/02/2024	HĐQT triển khai công tác quản lý
7	7/24/NQ- HĐQT-MTS	28/02/2024	1. HĐQT Xét tờ trình số: 428 /TTr-MTS ngày 26/02/2024 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 02 - 02 tháng và phương hướng tháng 03 năm 2024. 2. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý.
8	8/24/NQ- HĐQT-MTS	21/02/2024	HĐQT triển khai công tác quản lý
9	9/24/NQ- HĐQT-MTS	21/02/2024	1. HĐQT xem xét thông qua các Báo cáo xin ý kiến TKV trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý
10	10/24/NQ- HĐQT-MTS	21/02/2024	HĐQT triển khai công tác quản lý
11	11/24/NQ- HĐQT-MTS	28/03/2024	1. Về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và phương hướng của Công ty. - Thông qua Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 3 - 3 tháng năm 2024 và phương hướng tháng 4 năm 2024 của Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số 693/TTr-MTS ngày 26/3/2024). - Thông qua Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý I năm 2024 và phương hướng quý II năm 2024 của Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số 694/TTr-MTS ngày 26/3/2024). 2. HĐQT thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế Kinh doanh và quản lý vật tư trong Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số 545/TTr-MTS ngày 11/3/2024). 3. HĐQT thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số 682/TTr-MTS ngày 25/3/2024). 4. Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Công ty
12	12/24/NQ- HĐQT-MTS	28/03/2024	Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý
13	13/24/NQ- HĐQT-MTS	12/04/2024	1. Xem xét Báo cáo Kiểm toán nội bộ Quý I năm 2024 2. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý
14	14/24/NQ- HĐQT-MTS	23/04/2024	1. HĐQT xem xét thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
15	15/24/NQ- HĐQT-MTS	23/04/2024	1. HĐQT xem xét tờ trình số 930/TTr-MTS ngày 22/4/2024 của Công ty về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 4 - 4 tháng năm 2024 và phương hướng tháng 5 năm 2024 của Công ty. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.



STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
16	16/24/NQ- HĐQT-MTS	26/04/2024	1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 2345/TKV-KTTC ngày 24/4/2024 của TKV về việc Kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2024. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 991/TTr-MTS ngày 25/4/2024 của Giám đốc Công ty về việc xây dựng phương án bổ sung 01 Phó giám đốc phụ trách Sản xuất kinh doanh Công ty.
17	17/24/NQ- HĐQT-MTS	26/04/2024	1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số 2288/TKV-TCNS ngày 23/4/2024 của TKV về công tác cán bộ. 2. HĐQT họp biểu quyết thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị khóa II nhiệm kỳ (2019÷2024). 3. HĐQT xem xét dự thảo Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT khóa II nhiệm kỳ (2019÷2024).
18	18/24/NQ- HĐQT-MTS	06/05/2024	HĐQT họp về chủ trương bổ nhiệm phó giám đốc Công ty
19	19/24/NQ- HĐQT-MTS	13/05/2024	1. Về việc sửa đổi một số nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 2. Về việc xin thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 3. HĐQT xem xét thông qua HĐQT triển khai công tác quản lý. Chi tiết theo văn bản: 2402/TKV-ĐT ngày 25/4/2024 của TKV về việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đất đai tại đơn vị.
20	20/24/NQ- HĐQT-MTS	15/05/2024	1. Về việc thống nhất nội dung Đề án cơ cấu lại Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT xem xét thông qua HĐQT triển khai công tác quản lý. Chi tiết theo Công văn số 2750/YKV-TCNS ngày 13/5/2024 của TKV về việc tiếp tục tăng cường xử lý trách nhiệm trong công tác quản lý an toàn lao động.
21	21/24/NQ- HĐQT-MTS	22/05/2024	1. Về việc thống nhất nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT xem xét thông qua HĐQT triển khai công tác quản lý tại Công văn số 2785/TKV-TCNS ngày 14/5/2024 của TKV về việc Triển khai quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030.
22	22/24/NQ- HĐQT-MTS	29/05/2024	HĐQT xem xét tờ trình số 1279/TTr-MTS ngày 27/5/2024 của Công ty về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 5 - 5 tháng năm 2024 và phương hướng tháng 6 năm 2024 của Công ty.
23	23/24/NQ- HĐQT-MTS	11/06/2024	HĐQT thông qua chủ trương bổ nhiệm phó giám đốc Công ty
24	24/24/NQ- HĐQT-MTS	13/06/2024	1. Về việc giới thiệu nhân sự để bầu HĐQT, BKS khóa III nhiệm kỳ 2024, 2029 của Công ty. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.
25	25/24/NQ- HĐQT-MTS	19/06/2024	HĐQT triển khai công tác quản lý.
26	01/NQ- HĐQT-MTS	20/06/2024	1. HĐQT họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị khóa III nhiệm kỳ 2024÷2029 2. HĐQT họp biểu quyết thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị khóa III nhiệm kỳ 2024÷2029.
27	02/NQ- HĐQT-MTS	25/06/2024	1. HĐQT xem xét dự thảo Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024÷2029). 2. HĐQT xem xét sửa đổi, bổ sung và ban hành Kế hoạch, chương trình hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024. 3. HĐQT xét tờ trình về công tác tổ chức sản xuất và công tác cán bộ thực hiện cơ cấu lại Công ty. 4. HĐQT xem xét thông qua Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý II năm 2024 và phương hướng quý III năm 2024 của Công ty. 5. HĐQT xem xét về việc sắp xếp, xử lý nhà đất. 6. HĐQT xem xét điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2024.
28	03/NQ- HĐQT-MTS	25/06/2024	HĐQT xem xét Bổ nhiệm lại Người quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.
29	04/2024/NQ- HĐQT-MTS	08/07/2024	1. Về việc thông qua nội dung Báo cáo Kiểm toán nội bộ Quý II năm 2024. 2. Về việc công bố Quy chế phân cấp quản lý trong Công ty hết hiệu lực.
30	05/2024/NQ- HĐQT-MTS	02/08/2024	HĐQT triển khai công tác quản lý
31	06/2024/NQ- HĐQT-MTS	07/08/2024	1. Về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế trong Công ty. (Theo tờ trình số: 2531/TTr-MTS ngày 30/7/2024 của Giám đốc Công ty). 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
32	07/2024/NQ-HĐQT-MTS	09/08/2024	Triển khai thực hiện các nội dung theo Công văn số: 4492/TKV-ĐT ngày 7/8/2024 của TKV về việc đề xuất tỷ lệ xác định đơn giá thuê đất.
33	08/2024/NQ-HĐQT-MTS	12/08/2024	1. Về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động pháp chế trong Công ty. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.
34	09/2024/NQ-HĐQT-MTS	19/08/2024	1. HĐQT xem xét Tờ trình số 2824/TTr-MTS ngày 15/8/2024 của Giám đốc Công ty Về việc xin thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số 2837/BC-MTS ngày 15/8/2024 của Giám đốc Công ty Về việc xin thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025 và giai đoạn từ năm 2026 đến 2030 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý.
35	10/2024/NQ-HĐQT-MTS	06/09/2024	1. HĐQT xét tờ trình số: 2916/TTr-MTS ngày 20/8/2024 của Giám đốc Công ty Về việc ban hành Quy chế Quản lý đất đai trong Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT xét tờ trình số: 3151/TTr-MTS ngày 30/8/2024 của Giám đốc Công ty Về việc ban hành Quy chế giao khoán sản lượng, doanh thu, quản trị chi phí trong Công ty. 3. HĐQT xét tờ trình số 2966/TTr-MTS ngày 21/8/2024 của Giám đốc Công ty Về việc xin chủ trương đầu tư Dự án: Mua sắm đoàn phươg tiện thủy - Công ty 4. HĐQT triển khai công tác quản lý.
36	11/2024/NQ-HĐQT-MTS	26/09/2024	1. HĐQT xét tờ trình số: 3484 /TTr-MTS ngày 18/9/2024 của Giám đốc Công ty Về việc ban hành Quy chế Quản lý đất đai trong Công ty. 2. HĐQT xét tờ trình số: 3557/TTr-MTS ngày 23/9/2024 của Giám đốc Công ty Về việc ban hành Quy chế giao khoán, quản trị chi phí kinh doanh trong Công ty 3. HĐQT xét tờ trình số: 3402/TTr-MTS ngày 16/9/2024 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế lao động và tiền lương và Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý doanh nghiệp trong Công ty. 4. HĐQT xét tờ trình số: 4541/TTr-MTS ngày 23/9/2024 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế Hoạt động của Ban chỉ huy quân sự trong Công ty. 5. HĐQT xét tờ trình số: 3601/TTr-MTS ngày 25/9/2024 của Giám đốc Công ty V/v phê duyệt Quy chế Kinh doanh và quản lý vật tư; Quy chế Quản lý hoạt động cung ứng và kinh doanh xăng dầu trong Công ty. 6. HĐQT xét tờ trình số: 3530/TTr-MTS ngày 23/9/2024 của Giám đốc Công ty Về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý III tháng năm 2024 và phương hướng quý IV năm 2024 của Công ty. 7. HĐQT triển khai công tác quản lý.
37	12/2024/NQ-HĐQT-MTS	08/10/2024	1. Về việc thông qua nội dung Báo cáo Kiểm toán nội bộ Quý III năm 2024 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.
38	13/2024/NQ-HĐQT-MTS	18/10/2024	Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý
39	14/2024/NQ-HĐQT-MTS	18/10/2024	Về việc xin điều chỉnh Kế hoạch PHKD kế hoạch PHKD năm 2024 và Kế hoạch PHKD năm 2025.
40	15/2024/NQ-HĐQT-MTS	25/10/2024	HĐQT triển khai công tác quản lý
41	16/2024/NQ-HĐQT-MTS	01/11/2024	1. HĐQT xem xét Về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế Quản lý của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV: - Quy chế quản lý cán bộ của Công ty - Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty - Quy chế quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.
42	17/2024/NQ-HĐQT-MTS	28/11/2024	1. HĐQT xem xét Về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế Quản lý của Công ty: - Quy chế tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với Người quản lý doanh nghiệp trong Công ty. - Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định trong Công ty. - Quy chế thanh toán với khách hàng của Công ty. - Quy chế quản lý nợ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. - Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh của Công ty. - Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả sử dụng của Công ty. 2. HĐQT xem xét thông qua Điều chỉnh Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty 3. HĐQT triển khai công tác quản lý.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
43	18/2024/NQ- HĐQT-MTS	18/12/2024	1. HĐQT xem xét thông qua dự thảo Kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025. 2. HĐQT xem xét thông qua dự thảo Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ năm 2025 của Công ty. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý.
44	19/2024/NQ- HĐQT-MTS	18/12/2024	1. HĐQT xét tờ trình số: 6133/TTr-MTS ngày 13/12/2024 của Công ty về việc xin thông qua Kế hoạch đầu tư 2024 điều chỉnh. 2. HĐQT xét tờ trình số: 6109/TTr-MTS ngày 13/12/2024 của Công ty về việc xin thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025. 3. HĐQT xét tờ trình số: 6039/TTr-MTS ngày 11/12/2024 của Công ty về việc thông qua một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. 4. HĐQT xét tờ trình số: 6141/TTr-MTS ngày 16/12/2024 của Công ty về việc thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan năm 2025.
45	20/2024/NQ- HĐQT-MTS	19/12/2024	Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số: 6302/TTr-MTS ngày 19/12/2024 của Công ty Về việc thống nhất chủ trương và thông qua Phương án nhân sự triển khai bổ nhiệm Giám đốc Công ty”.
46	21/2024/NQ- HĐQT-MTS	23/12/2024	Hội đồng quản trị xét Tờ trình số: 6372/TTr-MTS ngày 23/12/2024 của Giám đốc Công ty Về việc thống nhất đề nghị bổ nhiệm Giám đốc Công ty.
47	22/2024/NQ- HĐQT-MTS	30/12/2024	1. Về việc thống nhất sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV: Xét tờ trình số: 6393/TTr-MTS ngày 23/12/2024 của Giám đốc Công ty Về việc ban hành Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. 2. Hội đồng quản trị xem xét thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý IV năm 2024 và phương hướng quý I năm 2025 của Công ty. 3. Hội đồng quản trị triển khai công tác quản lý





Phụ lục II

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ban hành kèm Báo cáo số 03/BC- HĐQT-MTS ngày 02/4/2025 của HĐQT Công ty)

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	73/QĐ-MTS	10/01/2024	Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2024 của Công ty
2	74/QĐ-MTS	10/01/2024	Về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty
3	75/QĐ-MTS	10/01/2024	Về việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
4	333/QĐ-MTS	05/02/2024	Về việc thành lập Ban chỉ đạo và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024
5	599/QĐ-MTS	15/03/2024	Về việc phê duyệt Danh sách Quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2025-2030 (sau rà soát, bổ sung)
6	716/QĐ-MTS	28/03/2024	Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023
7	717/QĐ-MTS	28/03/2024	Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty
8	718/QĐ-MTS	28/03/2024	Về việc ban hành Quy chế Kinh doanh và quản lý vật tư trong Công ty
9	996/QĐ-MTS	26/04/2024	Về việc phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị
10	998/QĐ-MTS	26/04/2024	Về việc ban hành kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2024
11	1552 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
12	1535 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Vật tư - TKV đến năm 2025
13	1536 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh Công ty cổ phần Vật tư - TKV - Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai
14	1537/QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Vật tư - TKV - Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả
15	1538/QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần Vật tư - TKV - Xí nghiệp Vận tải, Xếp dỡ
16	1539 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất (Cơ cấu lại Phòng Kinh doanh Xăng dầu, các trạm kinh doanh dầu và cửa hàng bán lẻ xăng dầu của Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả thành Phòng Xăng dầu Cẩm Phả trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV)
17	1540 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất (Cơ cấu lại Phòng Kinh doanh Xăng dầu, các trạm kinh doanh dầu và cửa hàng bán lẻ xăng dầu của Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai thành Phòng Xăng dầu Hạ Long trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV)
18	1541/QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất (Cơ cấu lại Phân xưởng Bốc xếp và Cảng của Xí nghiệp Vận tải Xếp dỡ thành Phân xưởng Bốc xếp và Cảng trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV)
19	1542 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất (Cơ cấu lại Phân xưởng Vận tải thủy của Xí nghiệp Vận tải Xếp dỡ thành Phân xưởng Vận tải thủy trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV)
20	1543 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất (Cơ cấu lại Phân xưởng Vận tải bộ của Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả và Trạm kinh doanh vận tải, Bộ phận cấp lẻ xăng dầu của Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai thành Phân xưởng Vận tải bộ trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV)
21	1544/QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc cơ cấu lại tổ chức sản xuất (Cơ cấu lại Phân xưởng Nhà máy sản xuất dầu nhờn và Phòng Thí nghiệm của Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả thành Phân xưởng Sản xuất Dầu nhờn 12/11 trực thuộc Công ty cổ phần Vật tư - TKV)
22	1545/QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc chi trả tiền cổ tức năm 2023
23	1552/QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
24	1555 /QĐ-MTS	20/06/2024	Về việc công tác cán bộ
25	1618 /QĐ-MTS	25/06/2024	Về việc phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị



STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
26	1619/QĐ-MTS	25/06/2024	Về việc đổi tên Văn phòng Giám đốc
27	1620/QĐ-MTS	25/06/2024	Về việc điều chuyển Phòng Kinh doanh Vật tư Thiết bị
28	1621/QĐ-MTS	25/06/2024	Về việc điều chuyển Phòng Kinh doanh Vật tư
29	1622/QĐ-MTS	25/06/2024	Về việc bổ nhiệm lại Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty
30	2676/QĐ-MTS	07/08/2024	Về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế trong Công ty
31	2768/QĐ-MTS	09/08/2024	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra trong Công ty
32	3655/QĐ-MTS	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế Quản lý đất đai trong Công ty
33	3656/QĐ-MTS	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương trong Công ty
34	3657/QĐ-MTS	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động cung ứng và kinh doanh xăng dầu của Công ty
35	3658/QĐ-MTS	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế Kinh doanh và quản lý vật tư trong Công ty
36	3659/QĐ-MTS	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy quân sự trong Công ty
37	3660/QĐ-MTS	26/09/2024	Về việc ban hành Quy chế giao khoán, quản trị chi phí kinh doanh trong Công ty
38	4015/QĐ-MTS	16/10/2024	Về việc đồng ý cán bộ xuất cảnh nước ngoài
39	4223/QĐ-MTS	25/10/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý Đầu tư và xây dựng của Công ty
40	4222/QĐ-MTS	25/10/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty
41	4386/QĐ-MTS	04/11/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty
42	4388/QĐ-MTS	04/11/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Công ty
43	4389/QĐ-MTS	04/11/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty
44	4955/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương của Công ty
45	4956/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Quy chế tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với Người quản lý doanh nghiệp trong Công ty.
46	4957/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Quy chế thanh toán với khách hàng của Công ty
47	4958/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty
48	4959/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
49	4960/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định trong Công ty
50	4962/QĐ-MTS	28/11/2024	Về việc ban hành Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh của Công ty
51	5100/QĐ-MTS	02/12/2024	Về việc chuyển xếp lương mới Đ/c Tạ Quang Tuấn
52	5101/QĐ-MTS	02/12/2024	Về việc chuyển xếp lương mới Đ/c Ninh Thị Mỹ Nga
53	5102/QĐ-MTS	02/12/2024	Về việc chuyển xếp lương mới Đ/c Nguyễn Văn Tuấn
54	5103/QĐ-MTS	02/12/2024	Về việc chuyển xếp lương mới Đ/c Nguyễn Thế Hùng
55	5104/QĐ-MTS	02/12/2024	Về việc chuyển xếp lương mới Đ/c Hoàng Xuân Tùng
56	5105/QĐ-MTS	02/12/2024	Về việc chuyển xếp lương mới Đ/c Hoàng Mai Phương
57	6186/QĐ-MTS	17/12/2024	Về việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty
58	6187/QĐ-MTS	17/12/2024	Về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2024 điều chỉnh của Công ty
59	6188/QĐ-MTS	17/12/2024	Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty
60	6189/QĐ-MTS	17/12/2024	Về việc Ban hành Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Công ty
61	6666/QĐ-MTS	30/12/2024	Về việc ban hành Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ của Công ty

Số: 04/BC-HĐQT-MTS

Hạ Long, ngày 2 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 Kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương HĐQT, BKS năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP quy định về tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

HĐQT Công ty báo cáo việc Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 Kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương HĐQT, BKS năm 2025, như sau:

1. Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2024.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên HĐQT, BKS năm 2024, như sau:

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tháng (đồng)	Thù lao thực hiện năm (đồng)
Chủ tịch HĐQT: 1. Phạm Đăng Phú: 12 tháng;	01	5.140.000	61.680.000
Trưởng BKS: 1. Trần Thanh Tùng: 12 tháng;	01	4.580.000	54.960.000
Thành viên HĐQT: 1. Tạ Quang Tuấn: 12 tháng; 2. Lê Dũng: 12 tháng; 3. Nguyễn Thế Hùng: 4 tháng; 4. Phạm Văn Hiền: 6 tháng; 5. Đặng Hoài Nam: 6 tháng	05	4.380.000	175.200.000
Thành viên BKS: 1. Hoàng Kiên: 12 tháng; 2. Phạm Thị Ngọc Bích: 12 tháng;	02	4.380.000	105.120.000
Tổng số	09		396.960.000

- Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT:

Chức danh	Số người	Mức tiền lương kế hoạch tháng (đồng)	Tiền lương thực hiện năm (đồng)
Thành viên chuyên trách HĐQT: Nguyễn Thế Hùng: 8 tháng;	01	32.850.000	
		Quyết toán tiền lương của người quản lý tăng theo lợi nhuận = 7%	281.156.000

* Tổng số tiền thù lao và tiền lương chi trả cho HĐQT, BKS Công ty: 678.116.000 đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương, phụ cấp và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam về việc Hướng dẫn các cơ chế trả lương và mức tiền lương theo vị trí việc làm áp dụng trong nội bộ TKV;

Căn cứ Công văn số: 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2025;

Căn cứ Quy chế quản lý lao động tiền lương của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả tiền lương, phụ cấp, thù lao cho các chức danh HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025, như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương giao khoán 01 tháng (đồng)	Thù lao 01 tháng (đồng)
I	Hội đồng quản trị	05		
1	Chủ tịch	1		5.140.000
2	TV-HĐQT kiêm nhiệm	2		4.380.000
3	TV- chuyên trách HĐQT	1	32.850.000	
4	TV-HĐQT	1		4.380.000
II	Ban kiểm soát	03		
1	Trưởng BKS	1		4.580.000
2	Thành viên BKS	2		4.380.000

* Thành viên chuyên trách HĐQT cơ chế hưởng lương như PGĐ Công ty.

***/ Phương thức chi trả:**

- Tiền lương HĐQT được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh HĐQT.

- Thù lao:

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số thù lao còn lại cho các chức danh.

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT và BKS là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Đăng Phú



TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa
Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ khoản 3 điều 280, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 01/24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2024 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐQT-MTS ngày 17/12/2024 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo, trình Đại hội cổ đông thông qua thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025. Việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vật tư - TKV với những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm r & s khoản 2 Điều 15, điểm m khoản 3 Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Hiện nay Ông Phạm Đăng Phú, Người quản lý vốn của Tập đoàn TKV là Người đại diện phần vốn của TKV đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty, đồng thời ông Phạm Đăng Phú còn giữ chức vụ tại 03 doanh nghiệp đó là: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Ông Trần Thanh Tùng, Người kiểm soát phần vốn, Ban kiểm soát nội bộ TKV được Tập đoàn TKV cử làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. Đồng thời là Thành viên Ban kiểm soát tại Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin, Công ty Than Thống Nhất - TKV, Công ty Than Khe Chàm - TKV và Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam.



Ông Nguyễn Mạnh Toàn, là Người đại diện của TKV đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Giám đốc của Công ty, đồng thời Ông Nguyễn Mạnh Toàn còn giữ chức vụ tại 01 doanh nghiệp đó là: Thành viên HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Công ty TNHH MTV Đại Vạn Phú là Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tại Công ty.

Như vậy ngoài các đơn vị trực thuộc TKV có liên quan, các đơn vị nêu trên đều có quan hệ hợp đồng kinh tế, giao dịch vì cùng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và có cùng Người liên quan. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán” và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2024 và Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐQT-MTS ngày 17/12/2024 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vật tư - TKV với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Tên doanh nghiệp /Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Nội dung chủ yếu hợp đồng, giao dịch dự kiến
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Nắm giữ 51% Vốn điều lệ): - Các đơn vị trực thuộc Tập đoàn: Công ty Kho vận & cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin, Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV, Công ty CP Than Cao Sơn,... và một số Công ty Cổ phần do TKV nắm cổ phần chi phối.	Số 3, Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 5700100256	Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển than bằng đường thủy, bốc xếp than; mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
2	Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Quảng Ninh MST: 5700526478	Hợp đồng cung cấp dịch vụ
3	Công ty cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh MST: 5700477326	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
4	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty; Giám đốc Công ty là TV HĐQT)	Tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 0103005779	Hợp đồng du lịch tổ chức chương trình nghỉ mát

TT	Tên doanh nghiệp /Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Nội dung chủ yếu hợp đồng, giao dịch dự kiến
5	Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	Ngõ 1, phố Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội MST 5700100256-034	Hợp đồng cung cấp dịch vụ khám sức khỏe...
6	Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	46 Đoàn Thị Điểm, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Quảng Ninh MST 5700100256-002	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
7	Công ty Than Thống Nhất - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	Số 01, Lê Thanh Nghị, khu Diêm Thủy, Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh MST 5700101179	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
8	Công ty Than Khe Chàm - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	Khu 6, Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh, MST 5700100256-060	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
9	Công ty TNHH MTV Đại Vạn Phú (Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên)	Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh MST 0304007430	Hợp đồng mua dầu gốc, phụ gia sản xuất dầu nhờn.

Để việc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp, cổ đông lớn và Người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT kính đề nghị các Quý vị cổ đông của Công ty xem xét, thông qua một số nội dung sau:

- Giao Giám đốc Công ty ký kết và tổ chức, triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật. Giám đốc Công ty được ủy quyền cho Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc chi nhánh ký kết & thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các doanh nghiệp & người có liên quan nêu trên có giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty (theo quy định của Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã ủy quyền. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến khi có thay đổi khác.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.



Phạm Đăng Phú

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và
sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024.

Căn cứ ý kiến của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại Công văn số: 2161/TKV-TCNS ngày 16/4/2025 Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty.

Căn cứ tình hình hoạt động SXKD của Công ty, để việc mở rộng ngành nghề kinh doanh đúng pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển đa ngành nghề của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua các nội dung sau đây:

I. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

1. Ngành nghề kinh doanh chính hiện tại của Công ty

Công ty hiện nay đang hoạt động với các ngành nghề kinh doanh chính mang lại doanh thu, việc làm bao gồm:

- Cung ứng xăng dầu
- Cung ứng vật tư
- Sản xuất dầu nhờn
- Bốc xếp
- Vận tải thủy
- Vận tải bộ
- May bảo hộ lao động

2. Ngành nghề kinh doanh theo giấy phép kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659 (Chính)
2	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
3	Xây dựng nhà để ở	4101
4	Xây dựng nhà không để ở	4102
5	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
6	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
7	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
8	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
9	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
10	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

STT	Tên ngành	Mã ngành
11	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
12	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
13	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
14	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
15	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17	Bốc xếp hàng hóa	5224
18	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
19	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
20	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
21	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
24	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25	Quảng cáo	7310
26	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
28	Bán buôn tổng hợp	4690
29	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
32	Sửa chữa thiết bị điện	3314
33	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
34	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
35	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
36	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

3. Sự cần thiết bổ sung ngành nghề

Các sản phẩm, dịch vụ chính đều có chiều hướng suy giảm, nên giá trị sản xuất hằng năm của Công ty không có sự tăng trưởng mà chỉ duy trì ở mức trên 500 tỷ đồng/năm, quy mô sản xuất kinh doanh không có điều kiện mở rộng. Do đó, Công ty đứng trước yêu cầu phải nghiên cứu, tìm kiếm thị trường, tận dụng nguồn lực sẵn có mở thêm các ngành nghề mới để có điều kiện tăng trưởng sản xuất, tăng trưởng doanh thu, giá trị sản xuất, tạo việc làm cho người lao động và phát triển bền vững doanh nghiệp.

4. Ngành nghề đề xuất bổ sung vào danh mục ngành nghề của Công ty

4.1. Mã ngành 8299: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu

Chi tiết: Xuất, nhập khẩu khoáng sản và nông sản; Xuất nhập khẩu thủy sản và xuất nhập khẩu trực tiếp vật tư, hàng hóa, máy móc, thiết bị phục vụ du lịch, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

4.2. Cơ sở đề xuất bổ sung ngành nghề:

Bổ sung mã ngành 8299

Việc chủ động nguồn cung cấp Vật tư, hàng hóa, máy móc thiết bị trực tiếp từ các nhà sản xuất quốc tế, từng bước không thông qua các đại lý, nhà phân phối trong nước là hướng đi giúp gia tăng lợi nhuận, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để thực hiện các hoạt động kinh doanh trên Công ty cần bổ sung mã ngành nghề kinh doanh “Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu” nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý mở rộng lĩnh vực hoạt động SXKD, giúp nâng cao hiệu quả SXKD bền vững của Công ty.

II. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Bổ sung vào danh mục các ngành nghề kinh doanh ghi tại Khoản 2, Điều 4 Điều lệ Công ty hiện hành:

+ Mã ngành 8299: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu

III. Thực hiện:

Thông qua việc giao/Ủy quyền cho Giám đốc đồng thời là người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua tại tờ trình này.
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung trên để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý cho hoạt động SXKD của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2024

PHẦN I: BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	495.468.685.098	531.168.709.209
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	24.622.294.699	25.022.059.478
1	Tiền	111	24.622.294.699	25.022.059.478
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	338.764.164.866	308.272.686.213
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	337.489.507.103	307.826.512.202
	- Trong Tập đoàn		326.047.126.540	299.598.969.515
	- Ngoài Tập đoàn		11.442.380.563	8.227.542.687
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	141.100.905	208.576.023
	- Ngoài Tập đoàn		141.100.905	208.576.023
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	1.133.556.858	237.597.988
IV	Hàng tồn kho	140	124.706.062.160	189.307.345.255
1	Hàng tồn kho	141	124.706.062.160	189.307.345.255
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	7.376.163.373	8.566.618.263
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.467.476.200	3.190.661.758
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	2.668.902.218	4.564.804.953
3	Thuế và các khoản khác phải thu của Nhà nước	153	239.784.955	811.151.552
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	82.294.203.724	94.448.461.959
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	175.000.000	130.000.000
6	Phải thu dài hạn khác	216	175.000.000	130.000.000
II	Tài sản cố định	220	62.803.105.656	83.692.104.415
1	Tài sản cố định hữu hình	221	62.803.105.656	83.692.104.415
	- Nguyên giá	222	548.555.712.706	549.331.146.276
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	- 485.752.607.050	- 465.639.041.861
III	Bất động sản đầu tư	230		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	9.285.946.000	2.874.462.448
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	9.285.946.000	2.874.462.448
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250		
VI	Tài sản dài hạn khác	260	10.030.152.068	7.751.895.096
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	10.030.152.068	7.076.813.064
2	Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		675.082.032
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	577.762.888.822	625.617.171.168

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	401.420.984.213	447.481.889.499
I	Nợ ngắn hạn	310	389.378.803.908	434.762.609.194
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	218.655.759.428	285.880.553.205
	- Trong Tập đoàn		344.512.100	124.921.000
	- Ngoài Tập đoàn		218.311.247.328	285.755.632.205
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	133.581.523	155.697.449
	- Ngoài Tập đoàn		133.581.523	155.697.449
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	3.889.627.174	2.368.467.819
4	Phải trả người lao động	314	38.724.557.437	39.037.680.440
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	979.131.123	501.104.854
9	Phải trả ngắn hạn khác	319	795.830.770	2.514.096.229
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	118.872.928.660	97.788.828.920
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	7.327.387.793	6.516.180.278



TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
II	Nợ dài hạn	330	12.042.180.305	12.719.280.305
8	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	12.042.180.305	12.719.280.305
13	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	176.341.904.609	178.135.281.669
I	Vốn chủ sở hữu	410	176.341.904.609	178.135.281.669
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		
2	Thặng dư vốn cổ phần	412		
3	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414		8.960.446.091
5	Cổ phiếu quỹ (*)	415		
6	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	10.670.489.183	1.710.043.092
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	15.671.415.426	17.464.792.486
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	675.082.032	2.134.164.731
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	14.996.333.394	15.330.627.755
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	577.762.888.822	625.617.171.168

PHẦN II: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.081.023.564.895	4.340.774.011.097
	Doanh thu bán hàng	3.974.191.276.996	4.231.298.846.967
	Doanh thu cung cấp dịch vụ	106.832.287.899	109.475.164.130
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	411.177.053	1.498.838.162
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.080.612.387.842	4.339.275.172.935
4	Giá vốn hàng bán	3.903.530.029.385	4.170.043.164.664
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	177.082.358.457	169.232.008.271
6	Doanh thu hoạt động tài chính	82.721.090	137.915.793
7	Chi phí hoạt động tài chính	7.264.784.810	10.217.952.347
8	Chi phí bán hàng	92.444.513.966	84.616.843.554
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	55.124.359.351	65.131.962.876
10	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	22.331.421.420	9.403.165.287
11	Thu nhập khác	1.204.015.886	10.590.737.773
12	Chi phí khác	3.963.893.788	575.437.223
13	Lợi nhuận khác	- 2.759.877.902	10.015.300.550
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	19.571.543.518	19.418.465.837
15	Thuế TNDN hiện hành	3.900.128.092	3.155.390.893
16	Thuế TNDN hoãn lại	675.082.032	932.447.189
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	14.996.333.394	15.330.627.755
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.000	1.022
19	Cổ tức	7%	7%

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: HĐQT, KTTC, VP.



Phòng kế toán tài chính

Kế toán trưởng

Hoàng Xuân Tùng

Số: **04/BC-HĐQT-MTS**

Hạ Long, ngày 2 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023:	675.082.032 đồng
2. Lợi nhuận trước thuế năm 2024:	19.571.543.518 đồng
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.900.128.092 đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	675.082.032 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối:	15.671.415.426 đồng
a) Trả cổ tức (7%/vốn điều lệ):	10.500.000.000 đồng
b) Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:	5.171.415.426 đồng
+ Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	177.000.000 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	4.994.415.426 đồng

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

Số: 06 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 02 tháng 04 năm 2025

BAN KIỂM SOÁT BÁO CÁO

**Về việc thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2024,
phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/06/2024.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận do Công ty cổ phần Vật tư - TKV lập và Báo cáo kiểm toán số 030325.007/BCTC.KT3 ngày 03/03/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Ban Kiểm soát Công ty đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2024. Ban Kiểm soát Công ty báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về kết quả thẩm định như sau:

1. Về báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024:

- Số liệu kế toán và hạch toán kế toán, lập và trình bày các báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2024, các báo cáo tài chính của Công ty lập là phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, cũng như các quy định, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện.

2. Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD, tài chính đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2024	THỰC HIỆN NĂM 2024	TỶ LỆ %
1	Sản phẩm chủ yếu				
a	Dịch vụ cung ứng				
	- Xăng	1000 L	3.840	4.205	109
	- Dầu Diesel	1000 L	187.500	186.495	99
	- Dầu nhớt, mỡ máy	1000 L	1.555	1.489	96
b	Dịch vụ cảng				
	- Bốc xếp	tấn	2.500.000	1.316.917	53
	- Vận tải thủy	tấn	500.000	630.588	126
c	Tiêu thụ dầu nhớt Cominlub	1000 L	5.030	3.721	74
2	Tổng doanh thu	trđ	4.173.380	4.081.899	98
3	Giá trị sản xuất	trđ	473.894	481.054	102
4	Lợi nhuận	trđ	18.250	19.572	107
5	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	11.570	12.259	106
6	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	6÷8%	7%	Đạt

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính:

a) Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá khả năng sinh lời:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) của năm 2024 là 9,74%, giảm 0,36% so với cùng kỳ năm trước (năm 2023 là 10,1%).

- Tỷ suất lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA) năm 2024 là 2,49%, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước (năm 2023 là 1,99%).

b) Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán:

- Hệ số Khả năng thanh toán nợ đến hạn thời điểm ngày 31/12/2024 là 1,27 lần, tăng 0,05 lần so với thời điểm ngày 31/12/2023, cao hơn 0,1 lần so với kế hoạch năm 2024 đã được phê duyệt (KH: 1,17 lần, theo Văn bản số 2345/TKV-KTTC ngày 24/04/2024 của TKV và Quyết định số 998/QĐ-MTS ngày 26/04/2024 của HĐQT).

- Hệ số Khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm ngày 31/12/2024 là: 0,95 lần, tăng 0,17 lần so với thời điểm ngày 31/12/2023.

c) Một số chỉ tiêu về cân đối nợ:

- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH tại thời điểm ngày 31/12/2024 là 2,23 lần, giảm 0,24 lần so với thời điểm ngày 31/12/2023, thấp hơn 1,67 lần so với kế hoạch năm 2024 đã được phê duyệt (KH: 3,9 lần, theo Văn bản số 2345/TKV-KTTC ngày 24/04/2024 của TKV và Quyết định số 998/QĐ-MTS ngày 26/04/2024 của HĐQT).

d) Về bảo toàn và phát triển vốn.

- Vốn chủ sở hữu:

+ Số đầu kỳ (01/01/2024): 178.135 triệu đồng

+ Số tăng trong kỳ: 14.996 triệu đồng

+ Số giảm trong kỳ: 16.789 triệu đồng

+ Số cuối kỳ (31/12/2024): 176.342 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 19.572 triệu đồng/kế hoạch năm 2024 giao 18.250 triệu đồng bằng 107% so với KH giao.

Đánh giá: Sau khi thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, Công ty vẫn đảm bảo SXKD có lãi. Năm 2024, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của TKV và cổ đông nói chung tại Công ty.

3. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đánh giá xếp loại doanh nghiệp loại B, Công ty dự kiến thực hiện phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	Triệu đồng	19.572
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	Triệu đồng	14.996
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	675
4	Tổng lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	15.671
4.1	Trả cổ tức (7%/ vốn điều lệ)	Triệu đồng	10.500
4.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	Triệu đồng	177
4.3	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	Triệu đồng	4.994

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, Ban kiểm soát Công ty báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vật tư - TKV xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGD, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng

Số: 07/BC-BKS

Hạ Long, ngày 02 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

**Tự đánh giá kết quả hoạt động hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát
hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14
thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức tổ hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã
được sửa đổi bổ sung ngày 20/06/2024;*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết
định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.*

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban
Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám
đốc điều hành Công ty năm 2024 như sau:

1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2024, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 04 lần.

+ Cuộc họp thứ nhất tiến hành vào ngày 11/03/2024: thống nhất dự thảo các
báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm:
Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban giám
đốc; Báo cáo thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính, phương án phân
phối lợi nhuận năm 2023; báo cáo đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán
được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024.

+ Cuộc họp thứ 2 tiến hành vào ngày 20/06/2024: Hợp bầu Trưởng Ban kiểm
soát nhiệm kỳ 2024-2029 sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
bỏ phiếu thông qua.

+ Cuộc họp thứ 3 tiến hành vào ngày 25/06/2024: Hợp phân công nhiệm vụ
các thành viên kể từ ngày 01/7/2024.

+ Cuộc họp thứ 4 tiến hành vào ngày 09/12/2024: Hợp đánh giá kết quả hoạt
động năm 2024 và xây dựng kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2025.

Ngoài ra hàng quý, Ban đều họp để thống nhất các nội dung biên bản kiểm
soát và soát xét các hoạt động quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
Các thành viên của Ban tham gia họp đầy đủ.

Năm 2024, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban đã lập kế hoạch kiểm soát ngay từ đầu năm, đầu quý, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện. Ban đã tổ chức thực hiện kiểm soát hằng quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt quản lý của Công ty và đã thống nhất nội dung kết quả giám sát với Ban Giám đốc điều hành Công ty, lập các báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty hằng quý báo cáo Tập đoàn đúng nội dung và thời gian quy định.

Ngoài việc thực hiện kiểm soát theo kế hoạch của Ban, các thành viên Ban Kiểm soát cũng tham gia cùng các phòng chuyên môn của Công ty định kỳ kiểm tra tại các đơn vị về công tác quản trị doanh thu, chi phí, các nội dung về quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Công ty. Trong và sau khi kiểm tra Ban Kiểm soát đều có các ý kiến nêu ra những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị để Công ty khắc phục.

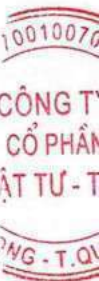
Tham dự và có các ý kiến tham gia đóng góp tại các cuộc họp của HĐQT, tham gia các cuộc họp sơ kết, tổng kết của Công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty thực hiện đúng định hướng, chỉ đạo của Tập đoàn, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời về việc quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác lao động tiền lương, công tác cán bộ và ban hành các quy chế quản lý của Công ty đã mang lại hiệu quả thiết thực về lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong Công ty.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 21 phiên họp, ban hành 47 Nghị quyết và 61 Quyết định để kịp thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền.

Hội đồng quản trị đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện đúng chức năng giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành khác của Công ty.



3. Về hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT Công ty, đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng, công tác sắp xếp doanh nghiệp, công tác nhân sự, chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, quy định của Tập đoàn và các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2024, Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn về cơ chế cạnh tranh, điều kiện kinh doanh, địa bàn kinh doanh và do ảnh hưởng của cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine kéo dài, nhưng Ban Giám đốc điều hành đã đề xuất với Hội đồng quản trị, cũng như tự chủ động có những giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh giữ vững thị trường cung cấp hàng hoá, dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị trường khi có cơ hội. Đồng thời đã xây dựng, chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản trị chi phí, áp dụng công nghệ, tin học trong quản lý từ đó đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạt động của Công ty. Năm 2024, Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch đặt ra, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty được thực hiện đúng quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các phòng chức năng, các đơn vị cũng đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo kế hoạch kiểm soát hằng quý hoặc yêu cầu theo chuyên đề nên đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát tự kiểm điểm đã thực hiện các kế hoạch giám sát hằng quý, lập và báo cáo giám sát đúng quy định, đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Những kết quả đó ngoài cố gắng của các thành viên Ban Kiểm soát thì còn nhận được sự phối hợp trong công việc với tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, các phòng chức năng, đơn vị và Quý Cổ đông trong Công ty.

Trên đây là Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát và Báo cáo giám sát hoạt động quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng uỷ, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng

Số: 08/TTr-BKS

Hạ Long, ngày 02 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã
được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/06/2024;*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết
định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021;*

*Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ tài chính về
việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được
kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.*

*Căn cứ các Quyết định số 1257/QĐ-UBCK; 1255/QĐ-UBCK; 1262/QĐ-
UBCK ngày 19/11/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước v/v Chấp thuận cho
tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi
ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025.*

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
thông danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài
chính năm 2025 của Công ty gồm:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

Mã số doanh nghiệp: 0100111105.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, P.Tràng Tiền, Q.Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

2. Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE):

Mã số doanh nghiệp: 0101202228.

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy,
TP. Hà Nội, Việt Nam.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Mã số doanh nghiệp: 0102021062.

Địa chỉ: Tầng 5 (tầng văn phòng) Tháp B2 Tòa nhà Roman Plaza, đường
Tổ Hữu, P. Đại Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Lý do: Cả 03 đơn vị đều được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025.

Trên cơ sở danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này để tiến hành kiểm toán BCTC cho năm tài chính 2025 dựa trên những điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty xem xét thông qua.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo./.



Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng



Số: 05/TTr-HĐQT-MTS

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/6/2024;

Căn cứ Quyết định số: 62/QĐ-TKV ngày 14/01/2025 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc thay đổi nhân sự Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT-MTS ngày 15/01/2025 của HĐQT Công ty.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 15 Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029):

Căn cứ Đơn từ nhiệm ngày 15/01/2025 của Ông Tạ Quang Tuấn, căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT-MTS ngày 15/01/2025 của HĐQT.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty, HĐQT kính đề nghị Tại ĐHCĐ cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029) đối với Ông Tạ Quang Tuấn.

2. Thông qua bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029):

Hiện nay cơ cấu và thành phần của HĐQT của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV khóa III nhiệm kỳ (2024÷2029), như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT	Người đại diện phần vốn của TKV
2	Nguyễn Thế Hùng	TV chuyên trách HĐQT	Người đại diện TKV
3	Lê Dũng	TV HĐQT, Chủ tịch Công đoàn	Đề cử
4	Đặng Hoài Nam	TV HĐQT	Đề cử

Về cơ cấu và thành phần của HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024÷2029): Hiện tại HĐQT của Công ty có 04 thành viên là thành viên không điều hành, đảm bảo cơ cấu theo quy định tại Điều 26, Điều lệ Công ty (*thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên HĐQT*).

Về số lượng: Hiện tại HĐQT của Công ty có 04 thành viên do Ông Tạ Quang Tuấn - Thành viên HĐQT đã có đơn xin từ nhiệm. Do đó, Công ty cần thực hiện bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029) để đảm bảo số lượng thành viên theo quy định tại Điều 26, Điều lệ Công ty (05 người).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đăng uỷ, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

**DANH SÁCH ỦNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KHÓA III NHIỆM KỲ(2024÷2029)**



STT	HỌ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	CỔ ĐỒNG ĐỀ CỬ
1	Nguyễn Mạnh Toàn	15/09/1978	Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư - TKV	0	Cổ đông TKV sở hữu 51% cổ phần đề cử

** Ghi chú: "TKV": Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.*



(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên HĐQT)

1. Họ và tên: NGUYỄN MẠNH TOÀN Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 15/09/1978 Nơi sinh: Hải Phòng
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031078005554 Cấp ngày: 25/6/2021 Tại: Cục Cảnh sát
5. Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Khu 7A, P. Hồng Hải , TP.Hạ Long, T.Quảng Ninh.
6. Số điện thoại liên lạc: 0912669299 Email: nguyentoantkv@gmail.com
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
9. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Vật tư - TKV: Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư – TKV
10. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin.
11. Số CP nắm giữ: 0 , chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0
 - + Cá nhân sở hữu: 0
12. Các cam kết nắm giữ (nếu có): 0
13. Danh sách người có liên quan của người khai*: Không có

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passpor/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Thanh Điềm			Cha đẻ								15/01/2025			
2		Phạm Thị Hòa			Mẹ đẻ								15/01/2025			
3		Phạm Thị Tổ Mai			Vợ								15/01/2025			
4		Nguyễn Quốc Tuấn			Con trai								15/01/2025			
5		Nguyễn Tuấn Phúc			Con trai								15/01/2025			
6		Nguyễn Hải Thanh			Anh trai								15/01/2025			
7		Hoàng Thị Đón			Mẹ vợ								15/01/2025			
8		Phạm Hải Nam			Anh vợ								15/01/2025			
9		Phạm Thị Nga			Em vợ								15/01/2025			

14. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Vật tư - TKV: Không có

15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Cổ phần Vật tư - TKV: Không có

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà long, ngày 02 tháng 4 năm 2025

Người khai



Nguyễn Mạnh toàn

Hạ Long, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV KHÓA III NHIỆM KỲ (2024 ÷ 2029)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BTC: Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 2: Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào HĐQT
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là : 01 (một) thành viên.
2. Khóa III nhiệm kỳ : (2024 ÷ 2029)
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
4. Thành viên HĐQT phải có các điều kiện, tiêu chuẩn sau:
 - a) Là công dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp (khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư - TKV).
 - b) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
 - c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.
 - d) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
 - e) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, hiểu biết luật pháp;
 - f) Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

Đối với công ty con mà Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Điều 4. Nguyên tắc bầu cử

1. Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

2. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào HĐQT.

Chương II QUY ĐỊNH ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ

Điều 5. Điều kiện đề cử thành viên HĐQT (Theo khoản 2, Điều 25 Điều lệ Công ty)

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu bổ sung vào HĐQT

6.1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT (Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <https://vmts.vn/shareholder/dai-hoi-co-dong>)

Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT có thể làm hồ sơ để ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029) của Công ty. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin đề cử/ứng cử tham gia HĐQT (theo mẫu 01);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu 02);
- Biên bản họp nhóm nếu nhóm cổ đông đề cử (theo mẫu 03);
- Một trong các giấy tờ sau: Bản sao CCCD/ Xác nhận thông tin cư trú, Hộ chiếu nếu là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài;

- Các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định.
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.
- Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

6. 2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

- Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 10h00' ngày 19/04/2025 đến địa chỉ :
 - Văn phòng Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, Tổ 1, Khu 2 - Phường Hồng Hà - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
 - Số điện thoại: 033.3695.899; Fax: 033.3634899 hoặc ĐTDĐ: 0978.566.888 (bà Hoàng Mai Phương - Thư ký Công ty).
 - Thời hạn chốt hồ sơ: 17 giờ 00' Thứ Năm, ngày 28/04/2025. Sau thời gian này, cổ đông không đề cử/ứng cử đủ số lượng ứng cử viên hoặc ứng cử viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định, HĐQT đương nhiệm theo thẩm quyền sẽ đề cử ứng cử viên theo quy định tại Khoản 3 Điều 274 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019 và Khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty.

- Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Hồ sơ ứng cử/đề cử gửi về Công ty sau thời hạn nêu trên sẽ không có giá trị. Chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kỳ trường hợp khiếu nại nào của Quý cổ đông về việc tham gia ứng cử/đề cử vào HĐQT khóa III nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029).

Điều 7. Lựa chọn các ứng viên

Căn cứ vào Đơn xin ứng cử và Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông để bầu thành viên HĐQT. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Chương III

PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

Điều 8. Ban kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử;
- Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

Điều 9. Phương thức bầu cử

Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp).

Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số ứng cử viên, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Điều 10: Phiếu bầu cử

10.1. Nội dung của Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

Mỗi đại biểu sẽ được phát 01 Phiếu bầu cử HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

10.2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

10.3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì
- + Gạch tên các ứng cử viên
- + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu

+ Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện không bằng tổng số phiếu được phép bầu

+ Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu

+ Không có chữ ký và họ tên của đại biểu tham dự.

10.4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).

Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

10.5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp)

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 11. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 12. Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử, kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm có 4 chương, 13 điều, được đọc công khai trước Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này. /

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (Website MTS);
- Đảng ủy, HĐQT, BKS (e-copy);
- BGĐ, KTT (e-copy);
- Các Phòng, PX, CN Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.



Phạm Đăng Phú

PHỤ LỤC



HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

Phiếu mẫu **hồng**: bầu thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bỏ phiếu:

Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

4. Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 04 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$10.000 \text{ cổ phần} \times 1 = 10.000 \text{ Phiếu bầu}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn 1	☒	
2	Nguyễn Văn 2	☐	
3	Nguyễn Văn 3	☐	
4	Nguyễn Văn 4	☐	

5. Phiếu bầu không hợp lệ

Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.

Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn 1	☐	10.000
2	Nguyễn Văn 2	☐	20.000
3	Nguyễn Văn 3	☐	10.000

Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

GIẤY ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Tên tôi là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: :

Ngày cấp: : Nơi cấp: :

Địa chỉ thường trú: :

Trình độ học vấn: :

Chuyên ngành: :

Hiện đang sở hữu: : cổ phần

Tương ứng ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty cổ phần Vật tư - TKV cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào: của Công ty Cổ phần Vật tư – TKV.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên: tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày tháng năm 2025

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh 4 x 6
(ảnh mẫu
mới nhất)



MẪU 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên HĐQT)

1. Họ và tên:.....Giới tính: Nam/Nữ.....
2. Ngày tháng năm sinh:.....Nơi sinh:.....
3. Quốc tịch:.....
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Cấp ngày...../...../..... Tại.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Số điện thoại liên lạc:.....Email:.....
7. Trình độ văn hoá:.....
8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:.....
9. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần ... (nếu có) :.....
10. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:.....
11. Số CP nắm giữ:, chiếm % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:.....
 - + Cá nhân sở hữu:.....
12. Các cam kết nắm giữ (nếu có):.....
13. Danh sách người có liên quan của người khai* :





Mẫu 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Hôm nay, ngày...../...../2025, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tính đến ngày đăng ký cuối cùng .../.../2025, có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
Tổng số cổ phần				



Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV:

Ông/ Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

(Bằng chữ:)

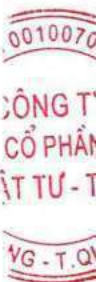
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được lập vào lúc giờ..... phút, ngày//2025 tại.....

....., ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

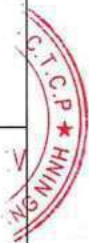


Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế về đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, chúng tôi cùng nhất trí đề cử những cá nhân có tên trong danh sách sau đây làm ứng viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của khóa III nhiệm kỳ (2024-2029) của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		





Dự thảo

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

-----*&-----

**THẺ BIỂU QUYẾT
CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**

MÃ ĐẠI BIỂU: MTS.000XXX

Tên Đại biểu: **Nguyễn Văn A**

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

Số cổ phần đại diện: 0 cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: 0 cổ phần

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 0 CP

Đạt tỷ lệ: **0 %** / Σ CP Công ty



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Dự thảo

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025.	☐	☐	☐
Nội dung 02: Tờ trình Về việc Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030.	☐	☐	☐
Nội dung 03: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.	☐	☐	☐
Nội dung 04: Thông qua Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025.	☐	☐	☐
Nội dung 05: Thông qua Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025.	☐	☐	☐
Nội dung 06: Tờ trình Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.	☐	☐	☐
Nội dung 07: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Tóm tắt)	☐	☐	☐
Nội dung 08: Thông qua Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024	☐	☐	☐
Nội dung 09: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.	☐	☐	☐
Nội dung 10: Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2024.	☐	☐	☐
Nội dung 11: Thông qua Báo cáo về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.	☐	☐	☐
Nội dung 12: Thông qua Tờ trình Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu ứng viên đề bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ.	☐	☐	☐

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Dự thảo

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT: phiếu bầu

Tôi đồng ý **BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÓA III NHIỆM KỲ 2024 ÷ 2029** như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	NGUYỄN VĂN A	☐	
2	NGUYỄN VĂN B	☐	
3	NGUYỄN VĂN C	☐	

Hướng dẫn:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu. ([5] người)
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng.

Ngày 29 tháng 04 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

Số: 01/25/NQ-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 29 tháng 4 năm 2025

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số: 01/25/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2025 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, bao gồm:

1.1. Thông qua Báo cáo Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025. (Theo Báo cáo số: 1800/BC-MTS ngày 02/4/2025)

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2024	THỰC HIỆN NĂM 2024	TỶ LỆ %
1	Sản phẩm chủ yếu				
a	Dịch vụ cung ứng				
	- Xăng	1000 L	3.840	4.205	109
	- Dầu Diesel	1000 L	187.500	186.495	99
	- DN,MM	1000 L	1.555	1.489	96
b	Dịch vụ cảng			-	
	- Bốc xếp	tấn	2.500.000	1.316.917	53
	- Vận tải thủy	tấn	500.000	630.588	126
c	Tiêu thụ dầu nhờn Cominlub	1000 L	5.030	3.721	74
2	Tổng doanh thu	trđ	4.173.380	4.081.899	98
3	Giá trị sản xuất	trđ	473.894	481.054	102
*	Giá trị sản xuất tính lương	trđ	473.894	479.767	101
4	Tổng chi phí trong kỳ	trđ	455.640	461.471	101
5	Lợi nhuận	trđ	18.250	19.572	107
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	11.570	12.259	106
7	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	6÷8%	7%	Đạt

Kế hoạch Sản xuất kinh doanh, Kế hoạch Đầu tư năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2025
A	Kế hoạch SXKD:		
1	Chỉ tiêu hiện vật:		
	- Dầu DO, Xăng, DN, mỡ máy	1.000 lít	185.410
	- Dầu nhờn COMINLUB	1.000 lít	4.000
	- Bốc xếp	1.000 Tấn	1.600
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	600
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	3.950.100
3	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	471.100
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.000
5	Tiền lương bình quân	1000 đ/người/tháng	12.445
B	Kế hoạch trả cổ tức	% Vốn điều lệ	6÷8%
C	Kế hoạch tuyển dụng LĐ	Người	-
D	Kế hoạch ĐTXD		
1	Duy trì sản xuất	Triệu đồng	10.980
2	Mua sắm đoàn phươg tiện thủy - Công ty cổ phần Vật tư - TKV	Triệu đồng	34.102

Ghi chú: Sản lượng; Doanh thu; Giá trị sản xuất; Giá trị tổng mức đầu tư sẽ được điều chỉnh cho phù hợp sau khi Công ty dự kiến thực hiện kế hoạch năm và hoàn thiện các đề án khả thi thực hiện trong năm thông qua HĐQT Công ty trình TKV phê duyệt thực hiện nhằm đảm bảo kết quả thi đua toàn Công ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành Quyết định Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025 để Công ty tổ chức thực hiện. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ sự biến động của thị trường, đặc thù công việc để điều chỉnh Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch đầu tư năm 2025 khi điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng/giảm) chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch phối hợp kinh doanh, nhưng việc điều chỉnh kế hoạch của HĐQT phải đảm bảo lợi nhuận thực hiện không thấp hơn lợi nhuận kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

1.2. Thông qua Tờ trình Về việc Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030. (Theo Tờ trình số: 1801/TTr-MTS ngày 02/4/2025).

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành Quyết định Về việc Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030 để Công ty tổ chức thực hiện. Hằng năm căn cứ định hướng Kế hoạch 5 năm 2026-2030 để xây dựng và triển khai thực hiện theo quy định.

1.3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025. (Theo Báo cáo số: 03/BC-MTS ngày 02/4/2025).

1.4. Thông qua Báo cáo Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024; kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025. (Theo Báo cáo số: 04/BC-HĐQT-MTS ngày 02/4/2025).

- Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết toán thù lao, phụ cấp, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 với tổng số tiền là: 678.116.000 nghìn đồng, cụ thể như sau:

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Mức thù lao kế hoạch tháng (đồng)	Thù lao thực hiện năm (đồng)
Chủ tịch HĐQT: 1. Phạm Đăng Phú: 12 tháng;	01	5.140.000	61.680.000
Trưởng BKS: 1. Trần Thanh Tùng: 12 tháng;	01	4.580.000	54.960.000
Thành viên HĐQT: 1. Tạ Quang Tuấn: 12 tháng; 2. Lê Dũng: 12 tháng; 3. Nguyễn Thế Hùng: 4 tháng; 4. Phạm Văn Hiền: 6 tháng; 5. Đặng Hoài Nam: 6 tháng	05	4.380.000	175.200.000
Thành viên BKS: 1. Hoàng Kiên: 12 tháng; 2. Phạm Thị Ngọc Bích: 12 tháng;	02	4.380.000	105.120.000
Tổng số	09		396.960.000

- Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT:

Chức danh	Số người	Mức tiền lương kế hoạch tháng (đồng)	Tiền lương thực hiện năm (đồng)
Thành viên chuyên trách HĐQT: Nguyễn Thế Hùng: 8 tháng;	01	32.850.000	
		Quyết toán tiền lương của người quản lý tăng theo lợi nhuận = 7%	281.156.000

- Đại hội đồng cổ đông đồng ý mức kế hoạch trả thù lao, phụ cấp, tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương giao khoán 01 tháng (đồng)	Thù lao 01 tháng (đồng)
I	Hội đồng quản trị	05		
1	Chủ tịch	1		5.140.000
2	TV-HĐQT kiêm nhiệm	2		4.380.000
3	TV- chuyên trách HĐQT	1	32.850.000	
4	TV-HĐQT	1		4.380.000
II	Ban kiểm soát	03		
1	Trưởng BKS	1		4.580.000
2	Thành viên BKS	2		4.380.000

* Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương tương đương mức lương Phó giám đốc Công ty.

***/ Phương thức chi trả:**

- Tiền lương HĐQT được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh HĐQT.

- Thù lao:

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số thù lao còn lại cho các chức danh.

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT và BKS là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

1.5. Thông qua Tờ trình về việc thông qua danh sách ký các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2025. (Theo Tờ trình số: 03/TTr-HĐQT-MTS ngày 02/4/2025)

1.6. Thông qua Tờ trình Về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. (Theo Tờ trình số: 06/TTr-HĐQT-MTS ngày 18/4/2025)

1.7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. (Theo Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2024)

1.8. Thông qua Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024. (Theo Báo cáo số: 04/BC-MTS ngày 02/4/2025)

Đại hội đồng cổ đông thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 7% vốn điều lệ (tương đương 700 đồng/cổ phần) và phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2023	675.082.032
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	19.571.543.518
	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	3.900.128.092
	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	675.082.032
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối	15.671.415.426
a	Trả cổ tức (7%/vốn điều lệ)	10.500.000.000
b	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	5.171.415.426
	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	177.000.000
	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.994.415.426

Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT Công ty ban hành Quyết định chi trả cổ tức năm 2024. Đồng thời hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông vào cuối Quý II năm 2025 theo quy định của Pháp luật, của TKV và của Công ty.

1.9. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định báo cáo kết quả Sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. (Theo Báo cáo số: 06/BC-BKS ngày 02/4/2025)

1.10. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2024. (Theo Báo cáo số: 07/BC-BKS ngày 02/4/2025)

1.11. Thông qua Tờ trình về việc đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. (Theo Tờ trình số: 08/TTr-BKS ngày 02/4/2025)

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, gồm:

- (1). Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- (2). Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE):
- (3). Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Đại hội đồng cổ đông căn cứ danh sách Công ty kiểm toán độc lập nêu trên ủy quyền Giám đốc Công ty thực hiện thủ tục lựa chọn nhà cung cấp và trình HĐQT phê duyệt để ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo quy định của Pháp luật.

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán trên về nội dung hợp đồng và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 của của Bộ tài chính tại Quyết định số 2730/QĐ - BTC ngày 15/11/2024, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định hiện hành.

1.12. Thông qua Tờ trình Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và giới thiệu ứng viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty giữa nhiệm kỳ.
(Theo Tờ trình số: 05/TTr-HĐQT-MTS ngày 02/4/2025).

- Đại hội đồng cổ đông ngày 29/4/2025 chấp thuận đơn từ nhiệm của Ông **Tạ Quang Tuấn**, thôi tham gia là thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV khóa III nhiệm kỳ 2024÷2029.

- Đại hội đề cử Ông ... là ứng viên để Đại hội đồng cổ đông ngày 29/4/2025 bầu bổ sung thành viên HĐQT khóa III giữa nhiệm kỳ 2024÷2029 của Công ty.

1.13. Thông qua Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị khóa III nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029:

Đại hội đã bầu Ông trúng cử vào HĐQT Công ty khóa III nhiệm kỳ **2024 ÷ 2029**.

Điều 2. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 29/4/2025 biểu quyết thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (qua mạng CBTT, b/c);
- SGDCK Hà Nội (qua mạng CBTT, b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cổ đông Công ty (e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, KTT (e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Các Phòng, Phân xưởng, Chi nhánh Công ty (e-copy);
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**Phạm Đăng Phú
Chủ tịch Hội đồng quản trị**



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Địa chỉ: Tổ 1, Khu 2, P. Hồng Hà, TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh

ĐT: 0203 3695899 | Fax: 0203 3634899 | Website: www.vmts.vn